

Số: 504 /TB-HĐTĐ

Cà Mau, ngày 18 tháng 11 năm 2021

THÔNG BÁO

Kết quả thẩm định Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của huyện U Minh

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Luật Quy hoạch năm 2017;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Quyết định số 1624/QĐ-UBND ngày 24/8/2020 của UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng thẩm định Quy hoạch sử dụng đất gia đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

Xét Tờ trình số 257/TTr-UBND ngày 19/10/2021 về việc thẩm định Quy hoạch sử dụng đất đến 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu quy hoạch huyện U Minh (kèm theo hồ sơ).

Ngày 18/10/2021, Hội đồng thẩm định Quy hoạch sử dụng đất gia đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 cấp huyện trên địa bàn tỉnh Cà Mau (gọi tắt là HĐĐ) tổ chức cuộc họp thẩm định Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh. Sau khi tổng hợp ý kiến đóng góp của thành viên HĐĐ và các cơ quan chuyên môn, HĐĐ thông báo kết quả thẩm định như sau:

1. Về thành phần hồ sơ, tài liệu:

Về cơ bản hệ thống bản đồ, biểu bảng, thành phần hồ sơ theo quy định tại Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 và Thông tư số 27/2018/TT-

BTNMT ngày 14/12/2018 của Bộ trưởng Tài nguyên và Môi trường. Thành phần hồ sơ UBND huyện U Minh đã gửi thẩm định bao gồm:

- Tờ trình số 257/TTr-UBND ngày 19/10/2012 về việc thẩm định Quy hoạch sử dụng đất đến 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu quy hoạch huyện U Minh;

- Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến 2030 huyện U Minh;
- Bản đồ Hiện trạng sử dụng đất năm 2020 huyện U Minh;
- Bản đồ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện U Minh;

Tuy nhiên, thành phần hồ sơ UBND huyện U Minh đã nộp chưa đáp ứng theo quy định của Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Tài nguyên và Môi trường. Do đó, đề nghị UBND huyện U Minh bổ sung hồ sơ đầy đủ theo quy định, cụ thể như sau:

- Báo cáo tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến của nhân dân về quy hoạch sử dụng đất (*quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 43/2021/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 148/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ*).

- Các bản đồ chuyên đề và báo cáo chuyên đề về các khu chức năng (theo định hướng của UBND huyện U Minh là 10 khu).

2. Về hình thức, trình bày:

Tờ trình số 257/TTr-UBND ngày 19/10/2012 của UBND huyện U Minh: bổ sung kính gửi; điều chỉnh Mục 1, nêu thành phần hồ sơ đủ theo quy định tại khoản 3 Điều 4 của Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT; bổ sung nội dung phân tích đánh giá của phần kết quả thực hiện; điều chỉnh Bảng 3.1 đúng nội dung “Diện tích, cơ cấu các loại đất”.

Hình thức trình bày Báo cáo thuyết minh trình bày sạch đẹp, rõ ràng, ít lỗi chính tả. Cấu trúc và nội dung đúng theo hướng dẫn của Mẫu 5.6/BC-QH, Phụ lục số 05 của Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT. Tuy nhiên, để Báo cáo thuyết minh được hoàn chỉnh hơn, đề nghị kiểm tra, điều chỉnh số một số nội dung sau:

- Điều chỉnh tên của Báo cáo thuyết minh tổng hợp (Bìa 1 và Bìa 2), tên đầu mục, định dạng trang in, đánh số trang,... đúng theo Mẫu 5.6/BC-QH, Phụ lục số 05 của Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT.

- Các nội dung khác:

- + Sửa lỗi chính tả, lỗi đánh máy.
- + Đánh số trang của các Biểu theo kiểu: số trang/tổng số trang.
- + Không để khoảng trống giữa các đoạn.
- + Ngắt trang phù hợp, không để đề mục cuối trang.
- + Bổ sung Danh mục chữ viết tắt.
- + Rà soát, trình bày lại Mục lục.

3. Về phần nội dung:

3.1. Tình hình quản lý đất đai: Đã đánh giá giai đoạn 2011 đến 2015, cần cập nhật thêm số liệu từ năm 2016 đến năm 2020 tại các mục 1.13 đến mục 1.1.8 (từ trang 20 đến trang 22) và mục 1.1.14 (trang 23).

3.2. Đánh giá kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020:

Về cơ bản, nội dung báo cáo rõ ràng, cụ thể, dễ hiểu, có phân tích số liệu tăng/giảm, tỉ lệ (%) kết quả thực hiện của từng chỉ tiêu sử dụng đất trong kỳ quy hoạch đến năm 2020.

Trong đó, một số chỉ tiêu thực hiện còn thấp so với chỉ tiêu quy hoạch được duyệt, cụ thể các loại đất: Đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất, đất phát triển hạ tầng, đất ở tại đô thị, đất ở tại nông thôn, đất tín ngưỡng; đồng thời, một số chỉ tiêu thực hiện cao hơn so với quy hoạch được duyệt như: đất xây dựng cơ sở y tế, đất công trình bưu chính, viễn thông, đất có di tích lịch sử - văn hóa, đất xây dựng trụ sở của tổ chức sự nghiệp. Do đó, đề nghị UBND huyện U Minh rà soát thật kỹ nhu cầu sử dụng đất của các ngành, lĩnh vực, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, đồng thời cân đối nguồn vốn (đối với các công trình vốn ngân sách) để quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 đạt kết quả tốt hơn.

Về kết quả chuyển mục đích sử dụng đất: Báo cáo thuyết minh tổng hợp đã đánh giá kết quả thực hiện công trình, dự án, nhưng chưa đánh giá kết quả thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất đến năm 2020 theo quy hoạch được duyệt. Do đó, đề nghị UBND huyện U Minh rà soát, đánh giá các chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất đến năm 2020.

3.3. Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 (trang 48-90)

Căn cứ Khoản 4 Điều 44 Luật Đất đai năm 2013 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 6 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch) quy định:

“4. Nội dung thẩm định quy hoạch sử dụng đất cấp huyện bao gồm:

a) Cơ sở pháp lý, cơ sở khoa học của việc lập quy hoạch sử dụng đất;
b) Mức độ phù hợp của phương án quy hoạch sử dụng đất với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh;

c) Hiệu quả kinh tế-xã hội, môi trường;

d) Tính khả thi của phương án quy hoạch sử dụng đất.”.

a) Cơ sở pháp lý, cơ sở khoa học của việc lập quy hoạch sử dụng đất:

Báo cáo thuyết minh đã trình bày cơ bản đầy đủ các cơ sở pháp lý hiện hành, tuy nhiên đề nghị rà soát, bổ sung cơ sở pháp lý như: Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 11/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp; Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16/8/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Quy hoạch; Nghị

quyết số 84/NQ-CP ngày 07/10/2019 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Cà Mau; Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 05/02/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về việc ban hành bổ sung danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2021 trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Rà soát, bổ sung các văn bản phê duyệt quy hoạch các ngành, lĩnh vực có liên quan hiện nay vẫn còn hiệu lực.

Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của UBND huyện U Minh đã xây dựng bám sát theo Điều 35 Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường đảm bảo đầy đủ có tính khoa học, logic, nội dung thuyết minh có phân tích đánh giá tiềm năng đất đai, các yếu tố tác động của biến đổi khí hậu, kinh tế xã hội của huyện để xây dựng định hướng sử dụng đất đến năm 2030.

Việc xây dựng phương án Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện hiện nay được thực hiện theo Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021, có sự khác biệt so với việc lập Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện theo Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/06/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường là lập bản đồ chuyên đề và xây dựng các báo cáo chuyên đề (gồm: đất nuôi trồng thủy sản; đất khu công nghiệp, cụm công nghiệp, đất khu công nghệ cao; đất thương mại dịch vụ, đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp; đất đô thị, đất giao thông và chuyên đề về các khu: sản xuất nông nghiệp; lâm nghiệp; du lịch; bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học; phát triển công nghiệp; đô thị; thương mại - dịch vụ; dân cư nông thôn). Tuy nhiên, theo hồ sơ trình thẩm định của UBND huyện U Minh thì chưa có các bản đồ chuyên đề và các báo cáo chuyên đề theo quy định. Do đó, đề nghị UBND huyện U Minh nghiên cứu, bổ sung theo quy định tại khoản 8, khoản 9 Điều 35 của Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT.

b) Mức độ phù hợp của phương án quy hoạch sử dụng đất với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh:

Hiện nay quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh chưa được phê duyệt; Chính phủ chưa phân khai chỉ tiêu sử dụng đất cho tỉnh nên tỉnh chưa phân khai chỉ tiêu sử dụng đất cho cấp huyện.

Theo nội dung báo cáo thuyết minh huyện đã xây dựng định hướng sử dụng đất dựa trên Văn Kiện Đại hội Đại biểu lần thứ XI Đảng bộ huyện U Minh, nhiệm kỳ 2020 – 2025 và Báo cáo số 549-BC/HU ngày 07/8/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện ủy U Minh khóa X trình Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 – 2025 và tổng hợp nhu cầu sử dụng đất từ các Sở, ban ngành cấp tỉnh, các phòng, ban cấp huyện, tổ chức, hộ gia đình cá nhân trên địa bàn huyện; Đồng thời bố trí, cân đối dựa trên chỉ tiêu sử dụng đất tạm thời do UBND tỉnh trình Bộ Tài nguyên và Môi trường góp ý về dự thảo phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai tỉnh Cà Mau tại Công văn số 5510/UBND-NNTN ngày

18/9/2021. Do đó, về cơ bản định hướng sử dụng đất trong phương án quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện đã xác định đảm bảo sự phù hợp với định hướng quy hoạch tỉnh, phù hợp với quy hoạch các ngành, đáp ứng được mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Tuy nhiên để đảm bảo hoàn thiện nội dung, tích hợp đầy đủ quy hoạch các ngành, lĩnh vực, đề nghị huyện tiếp thu, giải trình và bổ sung đầy đủ các ý kiến đóng góp của các thành viên hội đồng thẩm định; làm cơ sở hoàn thiện trình Hội đồng nhân dân cấp huyện thông qua vào kỳ họp cuối năm 2021.

Sau khi Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện U Minh được phê duyệt sẽ được tích hợp vào quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh theo quy định; nếu có mâu thuẫn với quy hoạch cấp quốc gia, cấp vùng, quy hoạch tỉnh thì thực hiện điều chỉnh theo quy định tại Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16/8/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

c) Hiệu quả kinh tế - xã hội, môi trường:

- Phương án quy hoạch sử dụng đất đã xác định nhu cầu sử dụng đất của các ngành, lĩnh vực có liên quan trên địa bàn huyện và đến từng đơn vị hành chính cấp xã. Đây là cơ sở để xây dựng kế hoạch sử dụng đất hàng năm của huyện và là một trong những căn cứ thực hiện việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để tạo nguồn thu cho ngân sách địa phương và phát triển kinh tế - xã hội.

- Phương án quy hoạch cũng đảm bảo bố trí đủ quỹ đất cho quá trình phát triển đô thị, xây dựng nông thôn mới, hình thành các khu dân cư tập trung, các công trình, dự án hạ tầng trên địa bàn huyện; quy hoạch các khu đất để phát triển dự án nhà ở, các khu đất phát triển thương mại, dịch vụ, sản xuất, kinh doanh.

- Phương án quy hoạch phân bổ hợp lý 2 nhóm đất (nông nghiệp, phi nông nghiệp) trên cơ sở cân đối các mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội, phát triển kết cấu hạ tầng, khu cụm công nghiệp, khu đô thị, nhu cầu phát triển các loại đất chuyên dùng khác và tính thích nghi, hiệu quả sử dụng đất đai.

- Đối với khu vực đô thị, phương án quy hoạch bố trí sử dụng đất đai phù hợp với các nhu cầu về phát triển dân cư đô thị, xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị phù hợp với tính chất và định hướng phát triển không gian của các loại đô thị; bố trí các loại đất chuyên dùng phục vụ phát triển sản xuất phi nông nghiệp, thương mại - dịch vụ, nhà ở và các công trình công cộng đô thị.

- Trong phương án Quy hoạch sử dụng đất, diện tích đất nông nghiệp giảm do đất phi nông nghiệp đã ảnh hưởng đến đời sống của một bộ phận dân cư do phải di dời chỗ ở, chuyển đổi nghề nghiệp cho các hộ nông dân.

d) Tính khả thi của phương án quy hoạch sử dụng đất:

Phương án quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện U Minh cơ bản đã bám sát theo Luật Đất đai 2013, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật

có liên quan đến quy hoạch, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014, Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ và Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, đây là một trong những yếu tố đề phương án quy hoạch sử dụng đất mang tính khả thi cao.

UBND huyện U Minh đã phân tích, đánh giá được thực trạng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đồng thời đánh giá những mặt được, những tồn tại trong thực hiện quy hoạch kỳ trước, đánh giá được tiềm năng đất đai cho lĩnh vực nông nghiệp và phi nông nghiệp. Từ đó định hướng cho việc lập phương án quy hoạch sử dụng đất đạt hiệu quả cao hơn.

Trong phương án quy hoạch sử dụng đất, UBND huyện U Minh đã tổng hợp được nhu cầu sử dụng đất của các ngành, lĩnh vực và của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân. Trên cơ sở đó, huyện cân đối, phân bổ các chỉ tiêu sử dụng đất theo loại đất và các chỉ tiêu sử dụng đất theo khu chức năng một cách hợp lý.

Tuy nhiên, để phương án quy hoạch sử dụng đất mang tính khả thi cao, huyện cần nghiên cứu thực hiện một số nội dung sau:

- Khẩn trương trình cấp thẩm quyền phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 đối với các dự án hình thành khu đô thị mới, khu dân cư hiện nay trên địa bàn huyện đã mời gọi được nhà đầu tư. Điều chỉnh quy hoạch cục bộ đối với các khu quy hoạch trung tâm xã, thị trấn cho phù hợp với phương án giao đất, cho thuê đất đã bố trí trong phương án quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030; không để tình trạng chùng chéo, thiếu đồng bộ giữa quy hoạch đô thị, quy hoạch chi tiết với quy hoạch sử dụng đất, gây khó khăn cho quá trình giao đất, cho thuê đất, cấp GCN QSDĐ dẫn đến kết quả thực hiện quy hoạch đạt tỷ lệ thấp.

- Cân đối nguồn vốn công trung hạn một cách hợp lý để triển khai thực hiện các công trình vốn ngân sách một cách hiệu quả;

- Đẩy nhanh công tác thu hồi đất, bồi thường hỗ trợ và tái định cư; đồng thời thực hiện giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và đấu giá quyền sử dụng đất để tạo nguồn thu cho ngân sách địa phương như kế hoạch đã đề ra.

- Hoàn thành hồ sơ kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt trước ngày 31/12 hàng năm theo quy định.

3.4. Các nội dung khác có liên quan

*** Đối với nhu cầu sử dụng đất của các ngành, lĩnh vực:**

Hiện nay, dự thảo Phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai theo khu chức năng và theo loại đất đến từng đơn vị hành chính cấp huyện” của tỉnh Cà Mau thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã gửi xin ý kiến Bộ Tài nguyên và Môi trường trước khi tích hợp vào Quy hoạch tỉnh theo quy định. Do đó, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị UBND huyện U Minh rà soát, đối chiếu với dự thảo Phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai của tỉnh để hoàn chỉnh phương án quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện. Theo đó, UBND huyện U Minh cần lưu ý, đảm bảo phù hợp với Phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai

của tỉnh đối với các chỉ tiêu được phân bổ, không được xác định, không được xác định bổ sung (như các chỉ tiêu: đất an ninh, đất quốc phòng, đất khu công nghiệp, đất cụm công nghiệp, đất xây dựng kho dự trữ quốc gia, đất có di tích lịch sử - văn hóa, đất cơ sở tôn giáo, đất xây dựng cơ sở ngoại giao, đất chưa sử dụng và các chỉ tiêu khu chức năng: khu du lịch, khu bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, khu phát triển công nghiệp, khu đô thị) và các hạng mục công trình, dự án của cấp trên phân bổ, xác định trên địa bàn huyện.

Ngoài ra, đề nghị UBND huyện U Minh rà soát, điều chỉnh, bổ sung các hạng mục công trình, dự án có sử dụng đất trên địa bàn huyện được đầu tư xây dựng trong kỳ quy hoạch theo đề xuất của sở, ngành và các ý kiến tại Biên bản thẩm định.

*** Đối với nội dung Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 (trang 91):**

Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của huyện U Minh đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 803/QĐ-UBND ngày 23/4/2021. Theo đó, số liệu hiện trạng sử dụng đất năm 2020 là kết quả kiểm kê đất đai năm 2019 kết hợp với kết quả thực hiện công trình, dự án của Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 (chưa sử dụng kết quả thống kê đất đai năm 2020). Do đó, đề nghị UBND huyện U Minh cập nhật lại số liệu hiện trạng sử dụng đất năm 2020 (theo kết quả thống kê đất đai năm 2020) vào nội dung Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện.

*** Đối với các giải pháp:**

Các giải pháp cơ bản đầy đủ, rõ ràng. Tuy nhiên, cần phân tích, làm rõ hơn giải pháp về nguồn lực, nhất là giải pháp về huy động vốn để thực hiện quy hoạch, đảm bảo tính khả thi; nghiên cứu, bổ sung giải pháp về quản lý, điều hành.

*** Đối với hệ thống biểu:**

Hệ thống biểu cơ bản phù hợp với quy định tại Phụ lục số 03, ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường. Tuy nhiên, UBND huyện U Minh cần rà soát, bổ sung, điều chỉnh một số nội dung như sau:

- Điều chỉnh Biểu số 03/CH: Bổ sung số liệu 2 cột “Diện tích cấp tỉnh phân bổ” và “Diện tích cấp huyện xác định, xác định bổ sung”. Trong đó, lưu ý các chỉ tiêu đất phi nông nghiệp thấp hơn chỉ tiêu cấp tỉnh phân bổ.

- Bổ sung các biểu: 06/CH, 07/CH, 08/CH, 09/CH, 13/CH.

- Phụ lục 1: Rà soát, xác định loại đất quy hoạch phù hợp với quy định; xác tên công trình, dự án phù hợp với chủ trương đầu tư (nếu có).

*** Đối với hệ thống bản đồ:**

Các ký hiệu và hình thức thể hiện phù hợp tại phần 8.3 Phụ lục số 08, Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021. Tuy nhiên, đề nghị UBND huyện U Minh rà soát, điều chỉnh một số nội dung sau:

- Rà soát, cập nhật các hạng mục, công trình, dự án đã thực hiện trước năm

2021 vào Bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2020.

- Lập bổ sung bản đồ chuyên đề các khu chức năng theo quy định tại khoản 8 Điều 35 của Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021.

- Đối với Bản đồ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030: Đề nghị UBND huyện thể hiện đầy đủ các công trình dự án tại Phụ lục 1; rà soát, cập nhật vị trí khoanh đất đến đơn vị hành chính cấp xã theo quy định.

4. Kết luận:

Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện U Minh cơ bản đáp ứng yêu cầu đúng theo quy định. Tuy nhiên, Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện U Minh vẫn còn nhiều nội dung cần phải rà soát, điều chỉnh. Do đó, HĐTĐ đề nghị UBND huyện U Minh tiếp thu, giải trình, chỉnh sửa theo ý kiến đóng góp của thành viên HĐTĐ tại Phiếu nhận xét và nội dung thẩm định nêu trên, hoàn thiện Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra trước khi trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt theo đúng quy định (*gửi kèm theo Biên bản họp thẩm định ngày 19/10/2021 và Phiếu nhận xét của thành viên HĐTĐ*)./.

Trên đây là kết quả thẩm định Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện U Minh./.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐTĐ theo QĐ số 1624/QĐ-UBND ngày 24/8/2020 của UBND tỉnh;
- UBND huyện U Minh;
- Phòng QLĐĐ;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



PHÓ GIÁM ĐỐC
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
Phan Văn Minh

Số: 139/BB-HĐTĐ

Cà Mau, ngày 01 tháng 11 năm 2021

BIÊN BẢN HỌP

Về việc thẩm định Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện U Minh

Hôm nay, vào lúc 14 giờ 00', ngày 01 tháng 11 năm 2021, tại: Hội trường - Sở Tài nguyên và Môi trường. Thành phần làm việc gồm có:

1. Các thành viên Hội đồng theo Quyết định số 1624/QĐ-UBND ngày 24/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau về việc thành lập Hội đồng thẩm định Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của cấp huyện trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

2. Đại diện các Sở, ban, ngành và đơn vị khác có liên quan (có Danh sách kèm theo);

3. Đại diện lãnh đạo UBND huyện U Minh.

4. Phòng Quản lý đất đai, Sở Tài nguyên và Môi trường (theo Thông báo số 413/TB-STNMT ngày 11/10/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc phân công nhiệm vụ lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện).

4. Thư ký hội đồng: Nguyễn Anh Đào Chuyên viên Phòng Quản lý đất đai.

NỘI DUNG LÀM VIỆC:

Ông Phan Văn Minh – Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường (Phó Chủ tịch hội đồng) chủ trì hội nghị thẩm định Dự án: “Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của huyện U Minh”.

Ông Trang Văn Triệu – Trưởng Phòng Quản lý đất đai, giới thiệu thành phần tham dự họp và xin ý kiến chủ trì đề UBND huyện U Minh trình bày Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của huyện U Minh.

Đại diện UBND huyện U Minh trình bày nội dung Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của huyện U Minh trước Hội đồng thẩm định. Sau khi đại diện của UBND huyện U Minh trình bày, Ông Trang Văn Triệu – Trưởng phòng Quản lý đất đai thông qua Báo cáo thẩm định Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của huyện U Minh.

Ý kiến góp ý của thành viên Hội đồng thẩm định.

1/ Sở Tư pháp

- Nội dung thiêu tâm nhìn đến năm 2050
- Giải pháp cần thuyết minh sâu và phù hợp hơn
thống nhất thông qua cơ chế sửa (bổ tâm nhìn)

2/ Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Phù hợp định hướng phát triển kinh tế - xã hội của huyện
- CI, DA thuộc vốn đầu tư công: huyện cần cân nhắc sắp xếp thứ tự ưu tiên

- DA lớn của TW (giao thông, thủy lợi): phù hợp
- Bảo Sung Tuyên đường ven biển
- Thống nhất thông qua cơ chế sửa

3/ Sở Tài chính

- Trang 92 dự giải pháp
- Căn Trình bày rõ thống nhất dài dài
- Thống nhất thông qua cơ chế sửa

4/ Sở Xây dựng

- Bối cảnh: phù hợp
- DA mới gọi đầu tư: (1) Nhà ở Khu đô thị mới (g.t.1) 40 ha
- (2) Khu đô thị mới Khánh An; (3)
- (4) Nhà ở xã hội Khánh An - UM (17 ha) (5)
- rà soát các tuyến đường

(5) Sở Công Thương

- Thống nhất thông qua cơ chế sửa
- Ý kiến tại bản nhận xét
- TMD: thống nhất

- SKM: cē cum CN khi - Điện - Đam không thể hiện diện tích
QH ngành: (1) CCN Nguyễn Thích 75 ha (2)

- DNL: phải thống nhất trong phường an phân bố

6/ Sở Nông nghiệp và PTNT

Đề nghị UBND huyện xây dựng AH huyện thống nhất
các chỉ tiêu cũng với PA phân bố như: đất rừng
phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất,
đất chưa sử dụng dựa vào Sđ BPH 460 ha (PA phân
bố không cē), huyện nên xem lại

Đề nghị UBND huyện sd kế hoạch emđ Sđ rừng hàng
năm

Đất trồng lúa: (2951 ha) cē chênh lệch 17 ha so
với PA phân bố tỉnh

DMCT: cōn Thiệu & CT, PA tại phiên nhân xét

Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao (641 ha): ký
đơn 144 ha; cōn lại 26 - 30

Thống nhất thông qua cē chính Sđ

7/ Sở Giao thông Vận tải

- Ý kiến tại phiên nhân xét

- Đánh giá hiện trạng đất giao thông 1781 ha (Sđ
1300 ha) chưa đạt, giao thông xác định theo kế giới
HT 1300 ha đã tính phạm vi kế giới chưa. Nếu chưa
thì dựa diện tích đất AH phù hợp

- Đất giao thông này đã tính trong Khu đô thị chưa
trong BC chưa nêu rõ

- AH hệ thống g.thang 1902 của SGTNT cā 12 CT, PA

DMCT DA còn thiếu (tuyên dương ở ven biển), đã soát lại.

- Bên thủy nội địa, đường xã, đường huyện cập nhật đủ.

8/ Sở Giáo dục và Đào tạo

- Danh giá thực trạng rõ ràng, chính xác

- AH 2030: hợp lý

- Di dời một số điểm mương, huyện xem lại

- Các niên mục xem lại cách thể hiện

9/ Sở Văn hóa và Thể thao DL

- Đạt phát triển du lịch: bờ sông KDL ST Sông Trẹm (L

KDL ST hồ nước ngọt (130 ha)

- Điểm di tích còn thiếu

Thông nhất thông qua cơ chính sửa

10/ Sở Y tế

- Tên: thông nhất

- Trang bìa và phần phụ tiêu chính

- Các trang DS bảng, hình, từ viết tắt: tiêu chính DM

- Bờ sông thêm quyền của các thông tư

- Cách trình bày các mục, niên mục không có nội dung b²;

cuối trang (thuyền đầu trang) trang 66, 67; trang 94

- Các công trình trạm y tế đã soát lại

- Thông nhất thông qua cơ chính sửa

11/ Công an tỉnh

thuộc CA tỉnh quản lý ít phần còn lại lấy thông tin

từ Trại giam CT

- DMCT còn thiếu

- Đã soát AH tại an ninh

- 12/ Ban Quản lý Khu Kinh tế
- 7. Kiến bản nhân xét
 - Số liệu chưa thống nhất. Trang - 56. đất ~~K&S~~ SKK. đến 2020 2.36 ha. đến 2030 3.45 ha.
 - Bảng biểu cần chỉnh BC và tuân thủ theo qđ.
 - Các dự án trong khu công nghiệp xem lại, có đưa vào AH không.
 - Số liệu điều kiện tự nhiên KT - XH cập nhật năm 2020.

- 13/ Bộ chỉ huy Quân sự
- AH 2030: trả địa phương 01 vị trí; bổ sung 02 vị trí
 - có nêu bản nhân xét.
 - Thông nhất thông qua cơ chính Sửa

- 14/ Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng
- Thông nhất thông qua cơ chính Sửa
 - Trang 18. AN, AP đánh giá chưa sát

- 15/ Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp U Minh Hạ
- Vị trí Khu du lịch ST Sông Trẹm chưa đúng, sửa lại
 - Đất BSX → NTS. Gợi ý xem lại, Gợi ý không đi huyện 937 chuyển mục đích.

- 16/ Sơ Văn phòng Đăng ký đất đai
- Bà soát, điều chỉnh hình thức, mẫu biểu đúng quy định.
 - B19(24) ... mung.
 - Đất văn đề: nêu diện tích hiện trạng 2020 đúng TK 2020
 - Mục 2.2 (trang 2) căn cứ điều kiện tự nhiên KT - XH của huyện:

- Trang 3-5: căn cứ pháp lý bổ sung ... (còn thiếu nhiều)

- Điều kiện TN, KI - XH: đã phân tích được những nền tảng được cụ thể

- Tình hình quy hoạch dài hạn: bổ sung đánh giá môi trường gian cụ thể 1.1.3 (30)

Trang 23: đoạn cuối 1.1.11 đồng ý phân tích xem lại

Trang 25: thể hiện mạng SĐT năm 2020

- Phụ lục 5

- Giải pháp: công bố công khai, UBND huyện

- Biểu chủ chuyển chưa phù hợp

- Bản đồ: SĐT nền bản đồ Bđ Kiểm kê đất đai 2019

17/ UBND huyện U Minh

Tiếp thu ý kiến góp ý thành viên HĐQT

Hiện nay do tình hình dịch COVID 19, ảnh hưởng việc ra đời, khó khăn nên chưa

18/ Ông Phan Văn Minh - Phó chủ tịch HĐQT kết luận

HĐTĐ thống nhất thông qua cơ chế sửa bổ sung

(20/21 TN, TA, C&S, vãng, OA - VP UBND tỉnh) đề nghị

UBND huyện rà soát tiếp thu điều chỉnh hoặc giải trình

ý kiến góp ý thành viên HĐQT theo đã căn cứ lưu ý

một số nội dung sau:

- Rà soát danh mục CT, PA theo định hướng của Đảng, NN

+ Đề biên tập (sơ xấp định loại đất dùng qđ

+ Khu dân cư, kháng hời, xem lại cơ định hướng, cmđ


+ ĐVTN giúp huyện xác định chi tiêu SĐT theo PA

phân bổ khai vãng đất đai

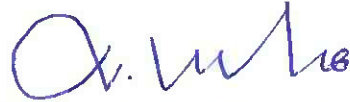
- + Ra soát cmd RSX sang NTS, không cẽ như câu thi-
thống nhất giữ nguyên
- Rất mong lãnh đạo Sở ngành hỗ trợ UBND huyện
đề ra soát hoàn thiện ĐHSĐĐ 2030
- Sau cuộc họp STNMT ban hành thông báo kết luận,
UBND huyện thông qua HĐND huyện ban hành Nghị
quyết đề hoàn chỉnh hồ sơ gửi về STNMT thẩm
định mình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định

Biên bản được đọc lại cho các thành viên Hội đồng thẩm định nghe, cùng thống nhất, được lập thành 20 bản (mỗi bên 01 bản) có giá trị pháp lý như nhau, buổi làm việc kết thúc vào lúc giờ phút, cùng ngày./.

Thư ký hội đồng















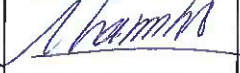



Nguyễn Anh Đào.

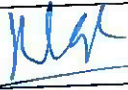

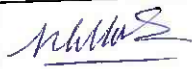


P. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG


Phan Văn Minh

DANH SÁCH HỌP THẨM ĐỊNH HỒ SƠ
“QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT ĐỀN 2030 HUYỆN U MINH”

(Kèm theo Biên bản số: 139 /BB-STNMT ngày 01/11/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

STT	Họ và tên	Chức danh Hội đồng	Đơn vị công tác	Số tiền	Ký tên
	Thành viên Hội đồng thẩm định				
1	Trịnh Văn Lên	Chủ tịch	Sở Tài nguyên và Môi trường		
2	Phan Văn Minh	Phó Chủ tịch	Sở Tài nguyên và Môi trường		
3	Trang Văn Triệu	Ủy viên	Sở Tài nguyên và Môi trường		
4	Nguyễn Anh Đào	Thư ký	Sở Tài nguyên và Môi trường		
5	Tiêu Trường Quý	Ủy viên	Văn phòng UBND tỉnh		
6	Phạm Quốc Sử	Ủy viên	Sở Tư pháp		
7	Trần Công Khanh	Ủy viên	Sở Kế hoạch và Đầu tư		
8	DT. Huỳnh Minh Kiên Nguyễn Văn Khai	Ủy viên	Sở Tài chính		
9	Mã Minh Tâm Trần Ngọc Thái	Ủy viên	Sở Xây dựng		
10	Huỳnh Văn Minh	Ủy viên	Sở Công thương		
11	Trần Văn Thức	Ủy viên	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		
12	DT. Lê Chí Nguyễn Trương Văn Đình	Ủy viên	Sở Giao thông Vận tải		
13	Lê Hoàng Dự	Ủy viên	Sở Giáo dục và Đào tạo		
14	Tiêu Minh Tiên	Ủy viên	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch		
15	Nguyễn Trung Nhân	Ủy viên	Sở Y tế		
16	DT. Đoàn Thanh Thủy Nguyễn Nam Phương	Ủy viên	Công an tỉnh		
17	Hứa Minh Hữu	Ủy viên	Ban Quản lý Khu kinh tế		
18	DT. Lý Văn Giúp Huỳnh Thanh Bình	Ủy viên	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh		
19	Trương Bảo Xuyfen	Ủy viên	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh		

STT	Họ và tên	Chức danh Hội đồng	Đơn vị công tác	Số tiền	Ký tên
	Ủy ban nhân huyện U Minh		Chức vụ		
1	Lê Hồng Thịnh		PCT		
2	Trần Thanh Thía		PTP TNMT		
3	Ngô Vũ Sen		Phân viện QHS TKNN		
	Phòng Quản lý đất đai (tham mưu thẩm định)				
	Nguyễn Chí Hiếu		Chuyên viên		
	Nguyễn Ngọc Giàu		Chuyên viên		
	Nguyễn Võ Huỳnh Châu		Chuyên viên		
	Đỗ Thành Nam		Chuyên viên		
-	Nguyễn Hữu Phước		PGĐ - Gy LN UMHA		
-	Lâm Thái Hậu		GD - VP ĐKĐĐ		

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT
Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050
của huyện U Minh

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: Nguyễn Anh Đào.
- Đơn vị công tác: Sở Tài nguyên và Môi trường.
- Chức vụ công tác: Chuyên viên.

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 huyện U Minh.
- Cơ quan thẩm định: Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau.
- Cơ quan thực hiện: UBND huyện U Minh.

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 huyện U Minh:

Nhìn chung, UBND huyện U Minh đã đầu tư xây dựng hồ sơ công phu, rõ ràng. Tuy nhiên, cần rà soát điều chỉnh một số nội dung.

3.1. Về hình thức trình bày: rõ ràng, sạch đẹp.

- Tờ trình của UBND: Cơ bản UBND huyện đã bám sát và đảm bảo đúng Mẫu số: 4.6/TTr-UBND, Phụ lục số 04 Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (TT 01). Tuy nhiên, cần lưu ý:

- + Bổ sung kính gửi.
- + Điều chỉnh Mục 1, nêu thành phần hồ sơ đủ theo quy định tại khoản 3 Điều 4 của TT 01.
- + Bổ sung nội dung phân tích đánh giá của phần kết quả thực hiện.
- + Điều chỉnh Bảng 3.1 đúng nội dung “Diện tích, cơ cấu các loại đất”.
- + Bổ sung thuyết minh KHSDĐ năm 2021 của huyện đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 803/QĐ-UBND ngày 23/4/2021.
- Tên: Điều chỉnh đúng tên quy định tại Mẫu số: 5.6/BC-QH, Phụ lục số 05 Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT (Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện U Minh).

- Thành phần hồ sơ:

- + Bổ sung báo cáo chuyên đề.

- + Bản đồ khu chức năng.
- Bộ cục BCTM: đúng theo quy định.
- Kỹ thuật trình bày:
- + Trang bìa: bổ sung địa danh và thời gian.
- + Điều chỉnh cách đánh số trang.
- + Lỗi chính tả nhiều. định dạng các đoạn thống nhất.
- + Không bỏ khoảng trống giữa các đoạn.
- + Tiêu đề của các cột trong các bảng biểu

3.2. Về nội dung:

- Phần đặt vấn đề:

Xem lại cách thuyết minh đoạn 3, huyện U Minh không có Vườn Quốc gia Mũi Cà Mau.

Căn cứ pháp lý: chưa đủ, bổ sung NQ 751, NQ 84, Chỉ thị 22, các Quyết định về kế hoạch

- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội:

.....

.....

- Phần Tình hình quản lý sử dụng đất đai (*Lưu ý: Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020 của huyện*):

+ Mục 1.2 (trang 24): phân tích, đánh giá rõ (1) những mặc đạt được; (2) Những tồn tại; (3) Nguyên nhân của những tồn tại.

+ Hiện trạng sử dụng đất theo từng loại đất (trang 25): có phân tích, đánh giá chi tiết. Tuy nhiên, đề nghị UBND huyện sử dụng số liệu hiện trạng sử dụng đất năm 2020 để xây dựng Phương án quy hoạch (trong thuyết minh chưa thống nhất năm hiện trạng). Xem lại cách thuyết theo các loại đất, còn nhầm lẫn câu từ (đất chưa sử dụng,...).

+ Biến động sử dụng đất theo từng loại đất (trang 34): đã có đánh giá chi tiết, có phân giai đoạn 05 năm để phân tích đánh giá sát với biến động từng loại đất.

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất (trang 39): Đã sử dụng đúng chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất được duyệt tại Quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 09/12/2020; đề nghị bổ sung đánh giá kết quả thực hiện theo từng chỉ tiêu sử dụng đất, xác định nguyên nhân chưa thực hiện đúng quy hoạch được duyệt.

Điều chỉnh cột tỷ lệ (%) của Bảng kết quả thực hiện.

- Phần Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện:

+ Chỉ tiêu phân bổ: cơ bản đã tuân thủ theo chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ khoanh vùng đất đai đã được UBND tỉnh gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 5510/UBND-NNTN ngày 18/9/2021.

+ Cập nhật các công trình, dự án trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2021; các công trình, dự án được cấp thẩm quyền cho phép bổ sung.

+ Lưu ý: Rà soát những công trình, dự án đang thực hiện giai đoạn 2011-2020 chưa hoàn thành, còn nhu cầu tiếp tục thực hiện thì phải chuyển sang qh giai đoạn 2021-2030, để tiếp tục thực hiện.

+ UBND huyện đã phân tích, đánh giá được chỉ tiêu tăng, giảm trong kỳ quy hoạch.

+ Đất chưa sử dụng: huyện đã bố trí đưa vào sử dụng hết.

+ Danh mục công trình, dự án: rà soát lại diện tích chuyển mục đích sử dụng đất của Dự án Nhà máy điện mặt trời Khánh Tiến 1.400ha đất trồng lúa.

+ Bổ sung công trình tuyến đường ven biển.

- Phần Giải pháp thực hiện của huyện:

- Về hệ thống bảng biểu: bổ sung các bảng biểu của Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của huyện.

- Về hệ thống bản đồ: thực hiện đúng theo quy định.

Rà soát xác định vị trí các công trình, dự án trên bản đồ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030;

Điều chỉnh tên các bản đồ đúng theo quy định.

4. Kết luận và kiến nghị:

- Đồng ý thông qua:


- Đồng ý thông qua phải chỉnh sửa, bổ sung: X

- Không đồng ý thông qua:

(Người nhận xét đồng ý ở mức nào thì đánh dấu (X) vào trong ô trên)./.

Cà Mau, ngày 01 tháng 11 năm 2021

Người viết nhận xét
(Ký và ghi rõ họ tên)


Nguyễn Anh Đức.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ PHIẾU NHẬN XÉT
Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện U Minh
(Kèm theo Biên bản số: /BB-STNMT ngày 01/11/2021
của Sở Tài nguyên và Môi trường)

Hôm nay, vào lúc 14 giờ 00', ngày 01 tháng 11 năm 2021, tại: Hội trường - Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Tổng số thành viên Hội đồng thẩm định: 21

+ Tham dự họp: 20

+ Vắng 01:

..... Văn phòng UBND tỉnh.....
.....
.....
.....

- Tổng số Phiếu nhận xét phát xin ý kiến: 20 Kết quả:

+ 00/20 Đồng ý thông qua.

+ 20/20 Đồng ý thông qua phải chỉnh sửa, bổ sung.

+ 00/20 Không đồng ý thông qua.

Như vậy, xin ý kiến Chủ tịch HĐTD cho thông qua quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện U Minh nhưng phải chỉnh sửa, bổ sung và giải trình theo ý kiến của thành viên HĐTD.

Cà Mau, ngày 01 tháng 11 năm 2021

THƯ KÝ HĐTD
(Ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Anh Đào

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT

Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: **Trần Văn Thúc**
- Đơn vị công tác: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Chức vụ công tác: Phó Giám đốc Sở.

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh.
- Cơ quan thẩm định: Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau.
- Cơ quan thực hiện: UBND huyện U Minh.

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh:

3.1. Về hình thức trình bày:

.....

.....

.....

.....

3.2. Về nội dung:

- Phần đặt vấn đề:

.....

.....

.....

- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội:

.....

.....

.....

- Phần Tình hình quản lý sử dụng đất đai (Lưu ý: Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020 của huyện):

.....

.....

.....

- Phần Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện

1. Về đất lâm nghiệp

Thời gian vừa qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường thống nhất tham mưu UBND tỉnh Cà Mau báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2050 tỉnh Cà Mau, trong đó Chỉ tiêu Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện U Minh được xác định diện tích đất lâm nghiệp như sau: Đất rừng phòng hộ 500,56ha, đất rừng đặc dụng 4.416,53 ha, đất rừng sản xuất 27.850,77ha. Tuy nhiên trong Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện U Minh thì diện tích Đất rừng phòng hộ 995,25ha, đất rừng đặc dụng 4.416,53 ha, đất rừng sản xuất 25.994,98ha, là chưa phù hợp. Do đó, đề nghị UBND huyện U Minh kiểm tra, rà soát điều chỉnh chỉ tiêu đất lâm nghiệp đảm bảo phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất tỉnh Cà Mau đến năm 2030.

Theo phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai tỉnh, quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện U Minh xác định **diện tích chuyển mục đích sử dụng** đất rừng phòng hộ 56,6ha; đất rừng sản xuất 1.448,29ha. Tuy nhiên trong quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện U Minh xác định diện tích chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ 22,44ha; đất rừng sản xuất 2.802,66ha là chưa phù hợp. Do đó, đề nghị UBND huyện U Minh cập nhật lại diện tích nêu trên;

Kiểm tra lại diện tích đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng đất rừng phòng hộ 460,5ha trong Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030; do trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai tỉnh Cà Mau đến năm 2030, huyện U Minh không có diện tích này.

Để triển khai thực hiện các chỉ tiêu sử dụng đất lâm nghiệp có hiệu quả đối với Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của huyện U Minh. Đề nghị UBND huyện U Minh hàng năm xây dựng Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định pháp luật về Lâm nghiệp.

2. Về đất trồng lúa

Tổng diện tích đất trồng lúa trong kỳ quy hoạch tại 2 xã Khánh Hội và Khánh Lâm là 2.971,56 ha.

Theo biểu 03/CT (QH tỉnh) là 2.954,08 ha (thấp hơn báo cáo thuyết minh của huyện là 17,48 ha).

Cũng như chênh lệch về đất lâm nghiệp giữa phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai theo khu chức năng và theo loại đất đến từng đơn vị hành chính cấp huyện của tỉnh Cà Mau thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Đề nghị 2 báo cáo về số liệu các loại đất phải thống nhất, nêu không phải có giải trình.

3. Về đất các công trình, dự án ngành Nông nghiệp

- Công trình, dự án thiếu đề nghị bổ sung:

+ Đê biển Tây từ Kênh Mới-Tiểu -Dừa (40km), (đoạn Kênh Mới-Khánh Hội và Hương Mai-Tiểu Dừa): 98ha đất đê điều.

+ Xây dựng Hồ chứa nước ngọt huyện U Minh: 400ha ~~RSX~~ *đất Mũi NN*

+ Dự án Khu neo đậu tránh trú bão Khánh Hội: 11ha (Trên cạn: 1ha, đất nuôi trồng thủy sản; dưới nước: 10ha, đất mặt nước trên sông Khánh Hội)

+ Đề án nâng cao hiệu quả và phát triển bền vững ngành tôm tỉnh Cà Mau đến năm 2025 và định hướng 2030: 5ha đất NTTS.

+ Dự án đầu tư xây dựng trang trại chăn nuôi tập trung giai đoạn 1: 41ha đất NN+PNN

+ Dự án đầu tư xây dựng trang trại chăn nuôi tập trung giai đoạn 2: 30ha đất NN+PNN

- Phân Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch (năm 2022), đề nghị bổ sung:

+ Dự án Khu neo đậu tránh trú bão Khánh Hội: 11ha (Trên cạn: 1ha, đất nuôi trồng thủy sản; Dưới nước: 10ha, đất mặt nước trên sông Khánh Hội).

+ Công trình cấp nước tập trung xã Khánh An, huyện U Minh: 0,0517 ha đất PNN

+ Công trình cấp nước tập trung xã Nguyễn Phích, huyện U Minh: 0,07 ha đất PNN.

- Phân Giải pháp thực hiện của huyện:

.....
.....
.....

- Về hệ thống bảng biểu:

.....
.....
.....

.....
- Về hệ thống bản đồ:
.....
.....
.....

4. Kết luận và kiến nghị:

Đề nghị tiếp thu các ý kiến của các thành viên Hội đồng, chỉnh sửa bổ sung hoàn chỉnh báo cáo.

- Đồng ý thông qua:

- Đồng ý thông qua phải chỉnh sửa, bổ sung:

- Không đồng ý thông qua:

(Người nhận xét đồng ý ở mức nào thì đánh dấu (X) vào trong ô trên).!

Cà Mau, ngày 01 tháng 11 năm 2021

Người viết nhận xét
(Ký và ghi rõ họ tên)



Trần Văn Thức

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

BẢN NHẬN XÉT
Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện U Minh

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: Phạm Quốc Sử
- Đơn vị công tác: Sở Tư pháp
- Chức vụ công tác: Phó Giám đốc.....

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất huyện U Minh.
- Cơ quan thẩm định: Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau;
- Cơ quan thực hiện: UBND huyện U Minh ;

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện U Minh:

3.1. Về hình thức trình bày: phù hợp, rõ ràng dễ tiếp cận

.....

3.2. Về nội dung:

- Phần đặt vấn đề: Cơ bản đảm bảo tính phù hợp

.....

- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội:

Phần đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội phù hợp, đúng thực trạng

.....

- Phần Tình hình quản lý sử dụng đất, biến động sử dụng đất và kết quả thực hiện Kế hoạch sử dụng đất kỳ trước (*Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện U Minh*):

Về đánh giá thực trạng tình hình quản lý sử dụng đất, biến động sử dụng đất và kết quả thực hiện Kế hoạch sử dụng đất kỳ trước được thể hiện đầy đủ, đúng thực trạng

- Phần Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện U Minh:

Cơ bản đảm bảo mức độ phù hợp với quy định pháp luật và tình hình, đặc điểm của từng địa bàn huyện U Minh

- Phần Giải pháp thực hiện kế hoạch sử dụng đất: Đảm bảo tính khả thi. Tuy nhiên, cần nghiên cứu làm rõ nội dung tồn tại hạn chế và nguyên nhân, bổ sung một số giải pháp liên quan đến giải pháp đảm bảo tính thống nhất. Trong đó, lưu ý nhóm giải pháp hoạt động quản lý, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch và bổ sung giải pháp về nguồn vốn đầu tư thực hiện quy hoạch theo hướng cụ thể hơn.....

- Về hệ thống bảng biểu: Thể hiện đầy đủ, chính xác. Tuy nhiên, cần điều chỉnh số liệu đảm bảo tính thống nhất chung.

- Về hệ thống bản đồ: Thiết lập đầy đủ, phù hợp. Tuy nhiên, cần rà soát, cập nhật vị trí khoảnh đất đến vị trí hành chính cấp xã theo đúng quy định.....

4. Kết luận và kiến nghị:

- Về cơ sở pháp lý: Trên cơ bản đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, cần lược bỏ những căn cứ không liên quan trực tiếp đến nội dung thực hiện. Đồng thời, bổ sung điều khoản áp dụng trực tiếp là căn cứ thực hiện liên quan đến việc lập kế hoạch.

- Trên cơ sở đánh giá thực trạng tình hình quản lý sử dụng đất, biến động sử dụng đất và kết quả thực hiện Kế hoạch sử dụng đất kỳ trước làm cơ sở xây dựng Kế hoạch là đảm bảo cơ sở khoa học.

- Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện U Minh phù hợp với chiến lược, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực đảm bảo tính khả thi.

- Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện U Minh đảm bảo mức độ hiệu quả kinh tế - xã hội, môi trường.

- Các giải pháp thực hiện cơ bản bảo đảm tính khả thi khi triển khai thực hiện phương án quy hoạch sử dụng đất.

- Lưu ý điều chỉnh phần mục lục thống nhất theo thứ tự trong cơ cấu các phần nội dung.

- Đồng ý thông qua:

- Đồng ý thông qua phải chỉnh sửa, bổ sung:

- Không đồng ý thông qua:

(Người nhận xét đồng ý ở mức nào thì đánh dấu (X) vào trong ô trên)./.

Cà Mau, ngày 01 tháng 11 năm 2021

Người viết nhận xét

Phạm Quốc Sử

Phạm Quốc Sử

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT

Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: Huỳnh Minh Kiên
- Đơn vị công tác: Sở Tài Chính
- Chức vụ công tác: Phó Giám đốc

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh;
- Cơ quan thẩm định: Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau;
- Cơ quan thực hiện: UBND huyện U Minh;

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh:

3.1. Về hình thức trình bày: *Tổng quát.*

Tay liền, Sơ đồ các thửa đất, hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy phép xây dựng (Tay 04) và Giấy phép thực hiện (Tay 92, 93) Em đi 01 ảnh phẩy

3.2. Về nội dung:

- Phần đặt vấn đề:

Tổng quát, Kinh tế xã hội

- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội:

- Phân Tình hình quản lý sử dụng đất đai (Lưu ý: Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020 của huyện):

Tình hình quản lý sử dụng đất đai tại huyện đã: Chính sách tài chính, thuế đất đai: Các chính sách ưu đãi về thuế, miễn giảm thuế và kế hoạch 2030. Phân tích cụ thể các lĩnh vực, dự án thực hiện Công tác, giải pháp.

- Phân Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện:

Tình hình.

- Phân Giải pháp thực hiện của huyện:

Tình hình, các nội dung cụ thể liên quan đến, giải pháp thực hiện.

- Về hệ thống bảng biểu:

Thực hiện theo quy định.

- Về hệ thống bản đồ:

Kiểm tra Chuyên môn Sở Tài Chính,
Cần tham khảo các tài liệu chuyên môn và
khai báo hướng dẫn hiện hành.

4. Kết luận và kiến nghị:

- Đồng ý thông qua:
- Đồng ý thông qua phải chỉnh sửa, bổ sung:
- Không đồng ý thông qua:

(Người nhận xét đồng ý ở mức nào thì đánh dấu (X) vào trong ô trên)./.

Cà Mau, ngày tháng 10 năm 2021

Người viết nhận xét
(Ký và ghi rõ họ tên)



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT

Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: *Trần Công Khanh*
- Đơn vị công tác: *Sở Kế hoạch và Đầu tư*
- Chức vụ công tác: *Phòng Giám đốc*

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh;
- Cơ quan thẩm định: Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau;
- Cơ quan thực hiện: UBND huyện U Minh;

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh:

3.1. Về hình thức trình bày:

..... *Chương trình sạch đẹp, dễ nhìn*
.....
.....
.....

3.2. Về nội dung:

- Phân đặt vấn đề:

..... *Huyện U Minh cơ bản đã khai thác*
lên sửa đổi căn thiết lập Quy hoạch đất
đến năm 2030 của huyện.
.....
.....

- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội:

..... *Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội của huyện U Minh*

Kiểm tra, chỉnh sửa và bổ sung các
 thuyết minh tổng hợp QĐ sử dụng đất đến năm 2030
 của huyện U Minh.

- Phần Tình hình quản lý sử dụng đất đai (Lưu ý: Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020 của huyện):

Việc quản lý, sử dụng đất đai không thực hiện đúng
 quản lý nhà nước của Sở KHĐT như Sở KHĐT không
 có ý kiến về nội dung này. Do đó, đề nghị Tổng
 hợp ý kiến của các đơn vị có liên.

- Phần Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện:

Phương án QĐ sử dụng đất đến năm 2030 của huyện
 xây dựng phải đảm bảo phù hợp kế hoạch phát triển
 ICT-XH của tỉnh dans mục Các Công trình, dự án đầu tư
 Công dụng hạn giai đoạn 2021-2025 được cấp thẩm
 quyền phê duyệt.

Đề nghị các đơn vị đề xuất các dans mục Công
 trình, dự án sử dụng vốn ngân sách Nhà nước đến
 năm 2030 để làm cơ sở nâng cấp đất đai và đầu
 tư phù hợp. nguồn

- Phần Giải pháp thực hiện của huyện:

Cơ quan Thống nhất

- Về hệ thống bảng biểu:

Kiểm tra ý kiến

- Về hệ thống bản đồ:

Không có ý kiến

4. Kết luận và kiến nghị:

- Đồng ý thông qua:
- Đồng ý thông qua phải chỉnh sửa, bổ sung:
- Không đồng ý thông qua:

(Người nhận xét đồng ý ở mức nào thì đánh dấu (X) vào trong ô trên)./.

Cà Mau, ngày 01 tháng 11 năm 2021

Người viết nhận xét
(Ký và ghi rõ họ tên)

[Handwritten signature]

Trần Công Thạch.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT



Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: Lê Chí Nguyễn
- Đơn vị công tác: Sở Giao thông vận tải Cà Mau
- Chức vụ công tác: Phó Giám đốc

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh.
- Cơ quan thẩm định: Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau.
- Cơ quan thực hiện: UBND huyện U Minh.

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh:

3.1. Về hình thức trình bày:

Thống nhất, không có ý kiến bổ sung.

3.2. Về nội dung:

- Phần đặt vấn đề: Thống nhất, không có ý kiến bổ sung.
- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội: Thống nhất, không có ý kiến bổ sung.
- Phần Tình hình quản lý sử dụng đất đai (*Lưu ý: Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020 của huyện*): Thống nhất, không có ý kiến bổ sung.
- Phần Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện: Thống nhất, không có ý kiến bổ sung.
- Phần Giải pháp thực hiện của huyện: Thống nhất, không có ý kiến bổ sung.
- Về hệ thống bảng biểu:

Trên cơ sở Phụ lục II - Báo cáo tổng hợp quy hoạch sử dụng đất đối với lĩnh vực giao thông giai đoạn 2021 - 2030 tại Công văn 1902/SGTVT-KHTC ngày

13/9/2021 của Sở Giao thông vận tải, đề nghị UBND huyện U Minh và Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát, cập nhật bổ sung các danh mục còn thiếu vào Phụ lục - Danh mục công trình, dự án thực hiện trong quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030 huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- Về hệ thống bản đồ: Rà soát, cập nhật bổ sung danh mục theo đề nghị tại Phần hệ thống bảng biểu.

4. Kết luận và kiến nghị: Thống nhất, bổ sung theo yêu cầu.

- Đồng ý thông qua:

- Đồng ý thông qua phải chỉnh sửa, bổ sung:

- Không đồng ý thông qua:

(Người nhận xét đồng ý ở mức nào thì đánh dấu (X) vào trong ô trên)./.

Cà Mau, ngày 28 tháng 10 năm 2021

Người viết nhận xét



Lê Chí Nguyễn

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT

Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: Trịnh Văn Lân.
- Đơn vị công tác: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau.
- Chức vụ công tác: Giám đốc Sở.

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh;
- Cơ quan thẩm định: Hội đồng thẩm định theo Quyết định số 1624/QĐ-UBND ngày 24/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.
- Cơ quan lập Quy hoạch: UBND huyện U Minh;

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh:

3.1. Về hình thức trình bày:

- Trình bày sạch đẹp, rõ ràng, ít lỗi chính tả.
- Cấu trúc Báo cáo thuyết minh tuân thủ Mẫu số 5.6/BC-QH của Phụ lục số 05 kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT.
- Tuy nhiên, có một số điểm cần lưu ý:
 - + Tên Báo cáo thuyết minh tổng hợp (Bìa 1 và Bìa 2) chưa đúng quy định tại Mẫu số 5.6/BC-QH của Phụ lục số 05 kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT.
 - + Thiếu dòng ghi “địa danh, tháng, năm” tại cuối Bìa 1 của Mẫu số 5.6/BC-QH.

3.2. Về nội dung:

- Phần đặt vấn đề:
 - + Làm rõ sự cần thiết cũng như mục đích, yêu cầu, nhiệm vụ của việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.
 - + Căn cứ pháp lý nêu khá đầy đủ.
- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội:
 - + Phân tích khá rõ đặc điểm điều kiện tự nhiên, tài nguyên và môi trường và thực trạng phát triển kinh tế - xã hội, từ đó đánh giá được những thuận lợi và khó khăn trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, xác định nhu cầu sử dụng đất để phát triển các ngành, lĩnh vực.

+ Tuy có đề cập đến tác động của biến đổi khí hậu liên quan đến việc sử dụng đất, nhưng nhìn chung phần nội dung này còn quá vắn tắt, sơ sài, nhất là tác động đến địa bàn các xã ven biển, các khu dân cư ven cửa sông, cửa biển. Do đó, cần bổ sung, làm hơn nội dung này.

- Phần Tình hình quản lý sử dụng đất đai (*Lưu ý: Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020 của huyện*):

+ Nhìn chung, UBND huyện đã tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung quản lý nhà nước về đất đai. Tuy nhiên, cần đề cập rõ hơn những hạn chế, thiếu sót trong công tác quản lý đất đai, như tình trạng lấn chiếm đất công, sử dụng đất sai mục đích,... để có giải pháp quản lý tốt hơn trong thời gian tới.

+ Về kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020 của huyện: UBND huyện đã tập trung thực hiện các chỉ tiêu sử dụng đất được cấp thẩm quyền phê duyệt. Trong đó: nhóm đất nông nghiệp thực hiện đạt 100,39% so với chỉ tiêu được duyệt; nhóm đất phi nông nghiệp thực hiện đạt 93,62% so với chỉ tiêu được duyệt.

Tuy nhiên, một số chỉ tiêu trong nhóm đất nông nghiệp thực hiện đạt rất thấp như đất NTTS, đất rừng sản xuất. Trong nhóm đất phi nông nghiệp cũng có một số chỉ tiêu đạt rất thấp như: đất an ninh, đất khu công nghiệp, đất phát triển hạ tầng,...

- Phần Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện:

+ Cơ bản có căn cứ vào nhu cầu sử dụng đất của các ngành, lĩnh vực và có phân bổ đến từng đơn vị hành chính cấp xã.

+ Tuy nhiên, Phương án chưa đề cập được các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đến năm 2030, để từ đó xác định nhu cầu sử dụng đất rõ ràng, cụ thể cho từng ngành, lĩnh vực, mà chỉ nêu các chỉ tiêu chủ yếu trong giai đoạn 2021 – 2025. Do vậy, cần bổ sung, làm rõ nội dung này.

- Phần Giải pháp thực hiện của huyện:

+ Cơ bản đầy đủ.

+ Tuy nhiên, đối với giải pháp về nguồn vốn đầu tư, cần nêu cụ thể, chi tiết và phải đảm bảo tính khả thi cao. Ngoài ra, cần làm rõ nội dung trong các giải pháp nhằm khắc phục những hạn chế, yếu kém trong kỳ quy hoạch đã qua.

- Về hệ thống bảng biểu:

+ Cơ bản đầy đủ.

+ Tuy nhiên, đối với Biểu số 03/CH, còn thiếu cột 4 “Diện tích cấp tỉnh phân bổ” và cột 5 “Diện tích cấp huyện xác định, xác định bổ sung”. Do đó, khi có chỉ tiêu phân bổ, UBND huyện phải hoàn chỉnh lại các Biểu còn thiếu nội dung này.

- Về hệ thống bản đồ:

+ Trong Báo cáo thuyết minh tổng hợp, chưa có Bản đồ chuyên đề, do đó phải bổ sung đầy đủ sau khi hoàn chỉnh lại.

4. Kết luận và kiến nghị:

UBND huyện U Minh tiếp thu đầy đủ ý kiến góp ý của các thành viên Hội đồng thẩm định; phối hợp với đơn vị tư vấn chỉnh sửa, bổ sung hoàn chỉnh Báo cáo

thuyết minh và các Biểu, Bản đồ; thông qua Hội đồng nhân dân huyện trước khi gửi Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra đề trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt.

Kết luận:

- Đồng ý thông qua:
- Đồng ý thông qua phải chỉnh sửa, bổ sung:
- Không đồng ý thông qua:

(Người nhận xét đồng ý ở mức nào thì đánh dấu (X) vào trong ô trên)./.

Cà Mau, ngày 01 tháng 11 năm 2021

Người viết nhận xét
(Ký và ghi rõ họ tên)



Trịnh Văn Lên

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT

Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: Huỳnh Văn Minh
- Đơn vị công tác: Sở Công Thương
- Chức vụ công tác: Phó Giám đốc

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh;
- Cơ quan thẩm định: Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau;
- Cơ quan thực hiện: UBND huyện U Minh;

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh:

3.1. Về hình thức trình bày:

Hình thức trình bày cơ bản đầy đủ. Tuy nhiên, biểu 10/CH danh mục công trình, dự án....

..... Đạt yêu cầu
..... /
.....

3.2. Về nội dung:

- Phần đặt vấn đề:

..... Có trọng tâm theo yêu cầu sự cần thiết lập
..... QH SDD
.....

- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội:

..... Phù hợp với đặc tự nhiên và kinh tế của địa phương
..... /
.....

- Phần Tình hình quản lý sử dụng đất đai (Lưu ý: Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020 của huyện):

Diện tích sử dụng đất chợ được thống kê rõ ràng

- Phân Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện:

+ Đối với chỉ tiêu sử dụng đất phát triển Cụm công nghiệp:

Về vị trí Cụm công nghiệp: Định hướng phát triển 02 Cụm công nghiệp trên địa bàn huyện tại TT. U Minh và xã Khánh Hội (trang 50), nhưng các nội dung liên quan Cụm công nghiệp phía sau thì lại là tại xã Nguyễn Phích và Khánh Hội. Đề nghị rà soát, điều chỉnh lại thống nhất là tại xã Nguyễn Phích và Khánh Hội.

Về chỉ tiêu sử dụng đất Cụm công nghiệp trong thuyết minh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện U Minh: là 150ha, trong đó Cụm công nghiệp tại xã Nguyễn Phích 100ha; Cụm công nghiệp tại xã Khánh Hội 50ha đề nghị rà soát điều chỉnh lại, Cụ thể: tổng diện tích đất cho phát triển Cụm công nghiệp là 125ha, trong đó Cụm công nghiệp tại xã Nguyễn Phích 75ha; Cụm công nghiệp tại xã Khánh Hội 50ha (Theo quy định Cụm công nghiệp chỉ giới hạn đến 75ha).

+ Hiện trạng diện tích đất chợ năm 2020 tại Bảng 62: Nhu cầu sử dụng đất đến năm 2030 và hiện trạng sử dụng đất năm 2020 tại Bảng 21: Tổng hợp phương án QHSĐĐ đến năm 2030 không thống nhất. Đề nghị huyện U Minh rà soát số liệu diện tích sử dụng đất chợ bảng 62 thống nhất với các bảng khác (hiện trạng đất chợ đến năm 2020); Thiếu biểu 10/CH danh mục công trình, dự án thực hiện trong kỳ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 nên không nắm được thông tin cụ thể của các dự án trong thời kỳ quy hoạch.

+ Đối với đất công trình năng lượng, đề nghị cập nhật danh mục các công trình theo Phụ lục đính kèm, đồng thời điều chỉnh, cập nhật các nội dung khác có liên quan cho thống nhất *Kiểm tra danh mục*.

- Phân Giải pháp thực hiện của huyện:

Cần có văn bản của địa phương phát triển cơ sở của huyện xã chủ trương của tỉnh đầu tư trung hạn để đưa ra giải pháp cho phù hợp

- Về hệ thống bảng biểu:

Không có ý kiến

- Về hệ thống bản đồ:

Không có ý kiến

4. Kết luận và kiến nghị:

Đề nghị tên vị trí vẫn phù hợp với chức danh từ chức
 Chức, sửa đổi bổ sung theo ý kiến góp ý tại phiếu nhận
 xét này, và điều: diễn tích tất sử dụng yêu cầu chuẩn
 sát theo danh mục tất năng lượng kèm theo

- Đồng ý thông qua:
- Đồng ý thông qua phải chỉnh sửa, bổ sung:
- Không đồng ý thông qua:

(Người nhận xét đồng ý ở mức nào thì đánh dấu (X) vào trong ô trên)./.

Cà Mau, ngày 01 tháng 11 năm 2021

Người viết nhận xét
 (Ký và ghi rõ họ tên)



Huỳnh Văn Minh

Danh mục đất công trình năng lượng *1080*

STT	Hạng mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng	Diện tích (ha)			Loại đất thu hồi	Địa điểm	Ghi chú
			Quy hoạch	Hiện trạng	Tăng thêm			
Đất công trình năng lượng								
1	Công trình Trạm biến áp 220kV Năm Căn và Đường dây 220kV Năm Căn - Cà Mau 2	DNL	11,10		11,10	RSSX 6, NTS 5,1	Phú Tân, Cái Nước, Trần Văn Thời, U Minh, Năm Căn	Năm căn RSSX6, NTS1,1; Phú Tân NTS1; Cái Nước NTS1; U Minh NTS1; TVT NTS1
2	Dự án Nhà máy Điện gió Cà Mau 1A	DNL	38,08		38,08	LUC, CLN, NTS, RSSX	huyện Cái Nước, Đầm Dơi, Trần Văn Thời, U Minh 0,69	Lấy theo Quyết định giao đất của Sở TNMT tham mưu UBND tỉnh
3	Đường dây 110kV từ trạm 220kV Cà Mau 2-Trần Văn Thời (mạch 2)	DNL	1,06		1,06	LUC: 1,06	Trần Văn Thời 0,76; U Minh 0,3	TVT LUC 0,76; U Minh LUC 0,3
4	Dự án Nhà máy điện gió Khánh Hải	DNL	5,00		5,00	RPH 0,6, LUC 4,4	Trần Văn Thời 0,9, U Minh 4,1	TVT RPH 0,6, LUC 0,3; U Minh LUC 4,1
5	Dự án Nhà máy điện gió Khánh Bình Tây	DNL	5,50		5,50	RPH 0,6, LUC 4,9	Trần Văn Thời 4,6, U Minh 0,9	TVT RPH 0,6, LUC 4; U Minh LUC 0,9
6	Dự án Nhà máy điện gió Khánh Bình Tây Bắc	DNL	5,50		5,50	RPH 0,6, LUC 4,10	Trần Văn Thời 4,6, U Minh 0,30	TVT RPH 0,6, LUC 4; U Minh LUC 0,3
7	Công trình đường dây 110KV mạch 2 từ Trạm 220KV Cà Mau - An Xuyên	DNL	0,56		0,56	LUK	Cà Mau 0,02 - Trần Văn Thời 0,34 - U Minh 0,2	
8	Phân pha dây dẫn đường dây 110kv 173 Cà Mau 2-132 Ngọc Hiển	DNL	0,04		0,04	NTS	Xã Khánh An - U Minh	

STT	Hạng mục công trình, dự án	Mục đích sử dụng	Diện tích (ha)			Loại đất thu hồi	Địa điểm	Ghi chú
			Quy hoạch	Hiện trạng	Tăng thêm			
9	Trạm Biến áp 110kV Cà Mau 2 và đường dây đầu nối	DNL	0,52		0,52	LUK	Xã Khánh An - U Minh	
10	Dự án nhà máy điện gió Khánh Tiến (1)	DNL	5,70		5,70	RPH 0,6; LUC 5,1	U Minh	
11	Dự án Nhà máy điện gió Khánh Tiến (2)	DNL	13,79		13,79	RPH 0,6; LUC 13,19	U Minh	
12	Dự án Nhà máy điện gió Khánh Tiến (3)	DNL	5,70		5,70	RPH 0,6; LUK 5,1	U Minh	
13	Dự án Nhà máy điện mặt trời Khánh Tiến	DNL	1.400		1.400	Đất trồng lúa - tôm	U Minh	
14	Dự án Nhà máy điện gió Khánh Hội	DNL	7,80		7,80	RPH 0,6; LUK 7,2	U Minh	
15	Dự án Nhà máy điện LNG và hệ thống FSRU Khánh An	DNL	113,51		113,51	RPH 1; LUC 112,51	U Minh 102,51 - Trần Văn Thời 11	TVT RPH 1, LUC 10; U Minh LUC 102,51
16	Đường dây 110 kV từ trạm 220 kV Cà Mau 2- trạm 110 kV U Minh	DNL	2,16		2,16	Đất trồng lúa	U Minh	
17	Nhánh rẽ trạm 110kV Cà Mau 3	DNL	0,96		0,96	Đất trồng lúa	U Minh	
18	Trạm 110kV Cà Mau 3	DNL	0,20		0,20	Đất trồng lúa	U Minh	
Tổng cộng			1.617,18	0,00	1.617,18		Huyện U Minh: 1.546,87ha	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT

Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: Lê Hoàng Dự
- Đơn vị công tác: Sở Giáo dục và Đào tạo
- Chức vụ công tác: Phó Giám đốc

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh;
- Cơ quan thẩm định: Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau;
- Cơ quan thực hiện: UBND huyện U Minh

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh:

3.1. Về hình thức trình bày:

Sạch đẹp, rõ ràng.

3.2. Về nội dung:

- Phần đặt vấn đề:

Nêu khái quát bối cảnh chung của huyện U Minh để làm cơ sở quản lý, sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên đất đai. Từ đó, xác định tầm quan trọng và cấp thiết của việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đến năm 2030.

- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội:

Phân tích điều kiện tự nhiên, tài nguyên và môi trường: Phân tích đặc điểm điều kiện tự nhiên (vị trí địa lý; địa hình, địa mạo; khí hậu; thủy văn); Phân tích đặc điểm các nguồn tài nguyên (tài nguyên đất; tài nguyên nước; tài nguyên rừng; tài nguyên biển; tài nguyên khoáng sản; tài nguyên nhân văn; tài nguyên du lịch sinh thái); đánh giá chung: Xác định những lợi thế điều kiện tự nhiên; và bất lợi về điều kiện tự nhiên.

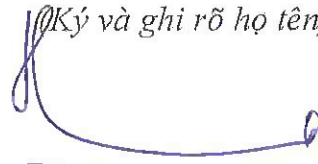
- Phân tích hình quản lý sử dụng đất đai (*Lưu ý: Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020 của huyện*):

Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo cụ thể như sau:

Cà Mau, ngày 01 tháng 11 năm 2021

Người viết nhận xét

(Ký và ghi rõ họ tên)

A handwritten signature in blue ink, consisting of a large, stylized initial 'L' followed by a horizontal line that ends in a small loop.

Lê Hoàng Dự

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT
Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện U Minh

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: Tiêu Minh Tiên
- Đơn vị công tác: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
- Chức vụ công tác: Phó Giám đốc

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện U Minh;
- Cơ quan thẩm định: Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau;
- Cơ quan thực hiện: UBND huyện U Minh.

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện U Minh:

3.1. Về hình thức trình bày: Thống nhất và không có ý kiến khác bổ sung.

3.2. Về nội dung:

- Phần đặt vấn đề: Thống nhất và không có ý kiến khác bổ sung.
- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội: Thống nhất và không có ý kiến khác bổ sung.
- Phần tình hình quản lý sử dụng đất đai (*Lưu ý: Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020 của huyện*):

Đơn vị lập Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện U Minh đã cơ bản đánh giá được kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của huyện. Trong đó, có thể hiện một số chỉ tiêu thực hiện còn thấp so với chỉ tiêu quy hoạch được duyệt như: đất phát triển hạ tầng, đất quốc phòng, đất an ninh, đất xây dựng các khu dân cư...

Bên cạnh những mặt đạt được Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của huyện vẫn còn một số tồn tại như: Công tác quản lý quy hoạch, kế hoạch sau khi được phê duyệt còn nhiều bất cập, dẫn đến tình trạng để dân lấn chiếm, tự chuyển mục đích sử dụng đất trái phép; Một số dự án không cân đối đủ nguồn vốn dẫn đến không thực hiện được.

- Phần Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện: Cơ bản thống nhất với Báo cáo thuyết minh, tuy nhiên đề nghị bổ sung, điều chỉnh một số loại đất sau đây:

Đất thương mại, dịch vụ

+ Điều chỉnh diện tích Điểm du lịch sinh thái Sông Trẹm là **115ha** (theo Công văn số 2446/SVHTTDL-VP ngày 13/9/2021 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch);

+ Bổ sung dự án Điểm du lịch sinh thái Hồ nước ngọt với diện tích là **130ha** (theo Công văn số 2446/SVHTTDL-VP ngày 13/9/2021 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

Đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao

+ Bổ sung **5ha** dành cho khu hoạt động thể dục thể thao riêng biệt tại Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao, mục đích phục vụ nhu cầu tham gia tập luyện thể dục thể thao cho người dân (theo Công văn số 2446/SVHTTDL-VP ngày 13/9/2021 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

Đất có di tích lịch sử - văn hóa

+ Bổ sung Di tích Địa điểm chiến thắng đặc khu Khai Quang với diện tích **1ha** (theo Công văn số 2446/SVHTTDL-VP ngày 13/9/2021 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

- Phân Giải pháp thực hiện của huyện:

Cần tăng cường kiểm tra, giám sát việc lập, thẩm định, xét duyệt, công bố và thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của huyện; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm liên quan đến việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất ...

- Về hệ thống bảng biểu: Thống nhất và không có ý kiến khác bổ sung.

- Về hệ thống bản đồ: Thống nhất và không có ý kiến khác bổ sung.

4. Kết luận và kiến nghị: Cơ bản thống nhất với hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện U Minh, đề nghị rà soát lại những nội dung góp ý nói trên.

- Đồng ý thông qua:

- Đồng ý thông qua phải chỉnh sửa, bổ sung:

- Không đồng ý thông qua:

(Người nhận xét đồng ý ở mức nào thì đánh dấu (X) vào trong ô trên)./.

Cà Mau, ngày 01 tháng 11 năm 2021

Người viết nhận xét



Tiêu Minh Tiên

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT

Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất Huyện U Minh

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: Nguyễn Trung Nhân
- Đơn vị công tác: Sở Y tế tỉnh Cà Mau.
- Chức vụ công tác: Phó giám đốc.

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất Huyện U Minh;
- Cơ quan thẩm định: Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau;
- Cơ quan thực hiện: UBND Huyện U Minh;

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất Huyện U Minh:

3.1. Về hình thức trình bày:

Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 là KHSDĐ năm đầu của KHSDĐ Huyện U Minh được thể hiện chi tiết, rõ ràng, cụ thể. Nội dung đảm bảo đạt yêu cầu theo quy định. Tuy nhiên, đơn vị tư vấn cần bổ sung chỉnh sửa lỗi và ý kiến đóng góp thành viên hội đồng.

3.2. Về nội dung:

- Phần đặt vấn đề:

Khái quát được tình hình tổng thể đầy đủ, bao quát, đúng trọng tâm, thể hiện được tầm quan trọng là hệ cần thiết phải lập Quy hoạch KHSDĐ từng giai đoạn hiện nay. Đồng thời chấp hành nghiêm túc quy định về luật đất đai là các hoạt động liên quan, cũng như các vấn đề bảo vệ môi trường khi thành lập.

- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội:

Dự thảo QHSDA của huyện U Minh đã nêu khai thác và tương đối đầy đủ về điều kiện tự nhiên, cũng như thực trạng tình hình phát triển kinh tế xã hội của huyện. Nhìn chung đảm bảo đạt yêu cầu.

- Phần Tình hình quản lý sử dụng đất đai (Lưu ý: Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020 của huyện):

Đối với đánh giá tình hình quản lý sử dụng đất đai đến năm 2020 của các cơ sở tự nhiên địa bàn huyện qua dự thảo QHSDA của huyện đã có ý kiến chưa được thống nhất, còn chênh lệch.

Để nghị đơn vị tư vấn phối hợp với Sở TN&MT để rà soát đôn chỉnh số liệu để xây dựng quy hoạch, để đảm bảo số liệu được chính xác theo tình hình thực trạng tình hình quản lý sử dụng đất đai của các cơ sở tự nhiên địa bàn huyện.

- Phần Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện:

Phương án được thể hiện rõ ràng, chi tiết, cụ thể đảm bảo đáp ứng yêu cầu thực hiện cơ chế quản lý QHSDA của huyện đến năm 2030. Tuy theo tình hình thực tế của địa phương để điều chỉnh linh hoạt, thích hợp và hiệu quả.

- Phần Giải pháp thực hiện của huyện:

Giải pháp thực hiện về quản lý sử dụng đất đai được thể hiện rõ ràng, chi tiết, cụ thể, đảm bảo đáp ứng yêu cầu thực hiện QHSDA của huyện U Minh đến năm 2030. Tuy nhiên, tùy tình hình thực tế của huyện để điều chỉnh linh hoạt, thích hợp để đạt hiệu quả cao nhất.

- Về hệ thống bảng biểu:

Thông nhất dự thảo Báo cáo thẩm định của Phòng quản lý đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau.

- Về hệ thống bản đồ:

Thông nhất dự thảo Báo cáo thẩm định của Phòng quản lý đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau.

4. Kết luận và kiến nghị:

Đồng ý thông nhất hướng qua dự thảo QHSDĐ đến năm 2030 đã QHSDĐ năm đầu của QHSDĐ huyện U Minh tỉnh Cà Mau, nhưng phải rà soát, chỉnh sửa, bổ sung hoàn chỉnh trước khi trình phê duyệt.

- Đồng ý thông qua:

- Đồng ý thông qua phải chỉnh sửa, bổ sung:

- Không đồng ý thông qua:

(Người nhận xét đồng ý ở mức nào thì đánh dấu (X) vào trong ô trên)./.

Cà Mau, ngày 01 tháng 11 năm 2021

Người viết nhận xét

(Ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Trung Nhân

GÓP Ý KIẾN THẨM ĐỊNH

Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và KHSDĐ năm đầu
của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh

1. Trang Bìa chính và Bìa phụ cần chỉnh sửa lại:

- Tên: Báo cáo thuyết minh tổng hợp QHSDĐ đến năm 2030 và KHSDĐ sử dụng đất năm đầu của QHSDĐ huyện U Minh.
- Cuối trang ghi rõ địa danh huyện U Minh, tháng, năm.

2. Tiêu đề ghi ở các trang Danh sách các bảng, Danh sách hình và Danh sách các chữ viết tắt. Theo tôi, nên ghi” Danh mục các bảng, Danh mục hình và Danh mục các chữ viết tắt là phù hợp hơn..

3. Ghi bổ sung cho đầy đủ thẩm quyền ban hành văn bản của “Bộ Trưởng” Bộ TN&MT tại Thông tư số 09/2015/TT-BTNMT ngày 23/3/2015; Thông tư số 01/2017/TT-BTNMT ngày 09/02/2017; Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT ngày 14/12/2018; Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021.

- Bổ sung Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 quy định chi tiết một số điều của Nghị định 43/2014/NĐ-CP và Nghị định 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của CP.

4. Về cách trình bày về các Mục, Tiểu mục trong phần nội dung:

- Nếu các Mục, Tiểu mục ở cuối trang trước, thì nên đưa sang đầu trang sau cho dễ theo dõi và hợp lý hơn như:

+ Tại trang 3: khoản 4. **Căn cứ pháp lý và cơ sở tài liệu liên quan.** Nên đưa sang đầu trang 4.

+ Tại trang 55: Bảng 21: Nhu cầu sử dụng đất phi nông nghiệp đến năm 2030 huyện U Minh. Nên đưa sang đầu trang 56.

+ Tại trang 60: Bảng 24: Chỉ tiêu đất chuyên trồng lúa nước đến cấp xa. Nên đưa sang đầu trang 61.

+ Tại trang 66: tên Bảng 35. Chỉ tiêu đất cụm công nghiệp đến cấp xa. Nên đưa sang đầu trang 67.

+ Tại trang 94: Bảng 24: IV. Giải pháp khác. Nên đưa sang đầu trang 95.

5. Danh mục dự án đầu tư công trình y tế trên địa bàn huyện UM:

- Cải tạo sửa chữa nâng cấp:

+ **Trạm y tế xã Khánh Lâm:** TMĐT: **2.749,50** tỷ. Trên phần đất hiện hữu.

+ **Trạm y tế xã Khánh Tiến:** TMĐT: **2.768** tỷ. Trên phần đất hiện hữu.

- Xây dựng mới Công trình:

+ **Trạm y tế xã Nguyễn Phích:** TMĐT: **4.248,12** tỷ. Trên phần đất hiện hữu.

Thuộc DA “Chương trình phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn” giai đoạn 2019 - 2025.

5. Về hiện trạng (kết quả) thực hiện sử dụng đất đến năm 2020 và QH, KHSDD đến năm 2030 đối với lĩnh vực y tế

- Đơn vị Tư vấn cập nhật theo Quyết định **803/QĐ-UBND** ngày 23/4/2021 của UBND tỉnh về Diện tích các loại đất phân bổ trong năm KH.

- Dự thảo Báo cáo thuyết minh tổng hợp QHSDD đến năm 2030 và KHSDD sử dụng đất năm đầu của QHSDD huyện U Minh.

- Theo thống kê của Sở Y tế, có sự chênh lệch.

Cụ thể như sau:

+ Về phần đất hiện hữu của TTYT huyện U Minh chỉ có **1.650 m²** (1,65 ha).

- Theo Quyết định số **683/QĐ-UBND** ngày 24/4/2018 của CT UBND tỉnh v/v phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống y tế tỉnh Cà Mau đến năm 2030, định hướng đến năm 2040.

+ Trung tâm y tế huyện U Minh: được HQ Quy mô giường bệnh năm 2020 là **120** giường, tăng lên **140** giường năm 2025, lên **150** giường bệnh năm 2030 và **200** giường bệnh năm 2040.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT

Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: *Mã Minh Tâm*
- Đơn vị công tác: *Sở Xây dựng*
- Chức vụ công tác: *Quyển Giám đốc*

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh;
- Cơ quan thẩm định: Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau;
- Cơ quan thực hiện: UBND huyện U Minh;

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh:

3.1. Về hình thức trình bày:

..... *Thông nhất, không có ý kiến bổ sung*

.....

.....

3.2. Về nội dung:

- Phần đặt vấn đề:

..... *Thông nhất, không có ý kiến bổ sung*

.....

.....

.....

- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội:

..... *Thông nhất, không có ý kiến bổ sung*

- Phần Tình hình quản lý sử dụng đất đai (Lưu ý: Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020 của huyện):

.....
 Thống nhất, không có ý kiến bổ sung.

- Phần Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện:

.....
 Thống nhất, tuy nhiên cần rà soát bổ sung như sau:
 1. Dự án ĐTXD NỎ KINH ĐÔ THỊ MỚI KHANH AN (G01) 40 ha; 2. DA ĐTXD NỎ KHU ĐÔ THỊ MỚI KHANH AN (G02) 32 ha; 3. DA ĐTXD NỎ XÃ HỘI CHA CÔNG NHÂN KHU CÔNG NGHIỆP KHANH AN 20 ha (Trung STT 27, 29 PL)
 4. DA ĐTXD NỎ XÃ HỘI XÃ KHUẤT AN, huyện U Minh 17, 67 ha. Kiểm tra, rà soát đất đai thực hiện cấp thông đô thị loại V, xã Khuất Hội (46 ha, số xây dựng để xuất tại Công văn 2494/SXD).

- Phần Giải pháp thực hiện của huyện:

.....
 Thống nhất, không có ý kiến bổ sung.

- Về hệ thống bảng biểu:

.....
 Thống nhất, không có ý kiến bổ sung.

- Về hệ thống bản đồ:

Đồng nhất, không cần kiến bổ sung

4. Kết luận và kiến nghị:

- Đồng ý thông qua:
- Đồng ý thông qua phải chỉnh sửa, bổ sung:
- Không đồng ý thông qua:

(Người nhận xét đồng ý ở mức nào thì đánh dấu (X) vào trong ô trên)./.

Cà Mau, ngày 01 tháng 11 năm 2021

Người viết nhận xét
(Ký và ghi rõ họ tên)

Mã Minh Tâm

Mã Minh Tâm

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT

Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: Hứa Minh Hữu
- Đơn vị công tác: Ban Quản lý Khu kinh tế
- Chức vụ công tác: Phó Trưởng Ban

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh;
- Cơ quan thẩm định: Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau;
- Cơ quan thực hiện: UBND huyện U Minh;

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh:

3.1. Về hình thức trình bày:

.....
.....

3.2. Về nội dung:

- Phần đặt vấn đề:

+ 4.1 Căn cứ pháp lý và 4.2 Những cơ sở và tài liệu liên quan cần thống nhất cách ghi ngày, tháng, năm của văn bản pháp lý;

- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội:

+ Phần 1.1.3 Khí hậu đề nghị cập nhật lại đúng theo Niên giám thống kê năm 2020;

- Phần Tình hình quản lý sử dụng đất đai (*Lưu ý: Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020 của huyện*):

Bảng 18. Kết quả thực hiện chỉ tiêu sử dụng đất kỳ trước huyện U Minh. STT 2.3 Đất khu công nghiệp (trang 40) đề nghị điều chỉnh Cột chỉ tiêu đến 2020 được duyệt là **236ha** (theo Nghị Quyết 84/NQ-CP ngày 07/10/2019 của Chính phủ, Công văn số 8765/UBND-NNTN ngày 25/11/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh phân

cách ghi ngày, tháng, năm

bổ chỉ tiêu sử dụng đất cấp tỉnh và Công văn số 2666/STNMT-CCQLĐĐ ngày 13/11/2019)

- Phân Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện:

Bảng 21. Nhu cầu sử dụng đất phi nông nghiệp đến năm 2030 huyện U Minh. STT 2.3. Đất khu công nghiệp đề nghị điều chỉnh Cột diện tích hiện trạng 2020 thành **235,86ha** và Cột diện tích Nhu cầu đến 2030 thành **580,86ha**. Đồng thời, điều chỉnh số liệu thuyết minh của Bảng 21 – Đất khu công nghiệp: Nhu cầu sử dụng đất đến năm 2030 là **580,86 ha** (cuối trang 56)

Mục c. Khu công nghiệp (trang 66) và Bảng 34 đề nghị điều chỉnh số liệu đất Khu công nghiệp hiện trạng năm 2020 xã Khánh An là **235,86ha** và Quy hoạch đến 2030 là **580,86ha**.

Bảng 62 (trang 82) STT 2.3 Đất khu công nghiệp đề nghị điều chỉnh diện tích Quy hoạch đến năm 2030 thành **580,86 ha**

Bảng 63. Cân đối chỉ tiêu khu chức năng đất đô thị đến năm 2030 (trang 84) STT 2.3. Đất khu công nghiệp Cột diện tích đất đô thị đề nghị điều chỉnh thành **580,86ha** và Diện tích phân bổ đến Đất đô thị Khánh An là **580,86ha**;

Hệ thống biểu số liệu

Biểu 01/CH. Hiện trạng sử dụng đất năm 2020 huyện U Minh – tỉnh Cà Mau. STT 2.3 Đất khu công nghiệp, Cột tổng diện tích đề nghị điều chỉnh thành **235,86ha** và cột phân theo đơn vị hành chính – xã Khánh An **235,86ha**;

Biểu 02/CH Kết quả thực hiện quy hoạch sử dụng đất kỳ trước; STT 2.3 Đất khu công nghiệp, Cột diện tích quy hoạch được duyệt điều chỉnh thành **236ha** và Cột diện tích Kết quả thực hiện **235,86 ha**;

Biểu 03/CH. Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030; STT 2.3 Đất khu công nghiệp; Cột tổng diện tích điều chỉnh thành **580,86ha** và Cột diện tích phân theo đơn vị hành chính – xã Khánh An **580,86ha**;

Biểu 11/CH. Diện tích, cơ cấu sử dụng đất các khu chức năng; STT 2.3. Đất khu công nghiệp; Cột diện tích Đất đô thị điều chỉnh thành **580,86ha**;

Biểu 12/CH. Chu chuyển đất đai trong kỳ quy hoạch sử dụng đất 10 năm (2021-2030); STT 2.3 Đất khu công nghiệp Cột Diện tích kỳ năm 2020 điều chỉnh thành **235,86ha** và Cột SKK Chu chuyển đất đai đến năm 2030 thành **235,86ha**;

Đề nghị điều chỉnh “Phụ lục: Danh mục công trình, dự án thực hiện trong quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030” thành **Biểu 10/CH**, trong đó tại STT I.3 Đất khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030, điều chỉnh và bổ sung với các nội dung sau:

1. Khu công nghiệp Khánh An điều chỉnh diện tích hiện trạng thành **235,86ha**

Phụ lục, mục I.b, Số thứ tự từ 06 – 13 để phụ xem lại quy định sử dụng và chỉ dẫn này trên khai báo theo quy định an.

Bổ sung thêm 05 dự án:

1. Dự án nhà máy Chế biến thủy sản Minh Quý (KCN Khánh An), diện tích quy hoạch: 4,95ha.

2. Dự án Nhà máy chế biến thủy sản Minh Phát (KCN Khánh An), diện tích quy hoạch: 4,95ha.

3. Dự án Nhà máy bao bì Quang (KCN Khánh An), diện tích quy hoạch: 2,32ha.

4. Dự án Nhà máy chế biến thủy sản Minh Phú (KCN Khánh An), diện tích quy hoạch: 4,95ha.

5. Dự án Nhà máy sản xuất nước đá và Khu kỹ thuật phục vụ sản xuất (KCN Khánh An), diện tích quy hoạch: 4,6ha.

- Phần Giải pháp thực hiện của huyện:

.....

- Về hệ thống bảng biểu:

.....

- Về hệ thống bản đồ:

.....

4. Kết luận và kiến nghị:

.....

- Đồng ý thông qua:

- Đồng ý thông qua phải chỉnh sửa, bổ sung:

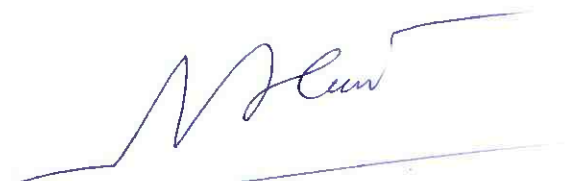
- Không đồng ý thông qua:

(Người nhận xét đồng ý ở mức nào thì đánh dấu (X) vào trong ô trên)./.

Cà Mau, ngày 01 tháng 11 năm 2021

Người viết nhận xét

(Ký và ghi rõ họ tên)



 Hà Ninh Như

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN NHẬN XÉT
Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện U Minh

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: LÝ VĂN GIÚP.
- Đơn vị công tác: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.
- Chức vụ công tác: Phó Chỉ huy trưởng.

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện U Minh.
- Cơ quan thẩm định: Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau;
- Cơ quan thực hiện: UBND huyện U Minh;

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện U Minh:

3.1. Về hình thức trình bày:

Sạch, rõ ràng

3.2. Về nội dung:

- Phần đặt vấn đề:

Đúng theo văn bản pháp lý hiện hành

- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội:

Phù hợp với tình hình địa phương.

- Phân tích hình quản lý sử dụng đất đai (Lưu ý: Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020 của huyện):

Trang 2/2: ĐÁP NẠI LỊCH SỬ THỰC TRẠNG 92 ha
(CS gửi phụ lục thực trạng kèm theo)

- Phần Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện:.....

Trang 65: Sơ lược Đóp tại xã Khánh Hội cũ rơi lệch
(Cố giữ quy hoạch như cũ vì dùng đất kèm theo)

- Phần Giải pháp thực hiện của huyện:

Phù hợp tình hình phát triển của địa phương

- Về hệ thống bảng biểu:

Phù hợp theo từng nội dung quy hoạch

- Về hệ thống bản đồ:

Thiếu vị trí đất theo quy hoạch huyện của huyện tại xã Khánh Hội

3. Kết luận và kiến nghị:.....

Thống nhất theo báo cáo

- Đồng ý thông qua:

- Đồng ý thông qua phải chỉnh sửa, bổ sung:

- Không đồng ý thông qua:

(Người nhận xét đồng ý ở mức nào thì đánh dấu (X) vào trong ô trên)./.

Cà Mau, ngày 01 tháng 11 năm 2021

Người viết nhận xét



Đại tá Lý Văn Giúp

BIỂU SỐ II
DANH MỤC CÁC ĐIỂM ĐẤT QUỐC PHÒNG ĐỀ XUẤT CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG THỜI KỲ 2021 - 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

TT	Đơn vị quản lý đất	Hiện trạng quản lý		Diện tích chuyển MĐSD			Thời gian thực hiện					Ghi chú		
		Địa điểm (Xã, huyện)	Số điểm	Diện tích (m ²)	Số điểm	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Thời gian thực hiện						
								Kỳ đầu (2021 - 2030)		Kỳ cuối 2026-2030				
I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	TỔNG		1	640.806	1	640.806			640.806					
I	Đơn vị thuộc cấp tỉnh		1	640.806	1	640.806			640.806					
1	Theo trường huấn luyện/ h. Trần Văn Thời	Xã Khánh Hội, huyện U Minh	1	640.806	1	640.806			640.806					Theo CV số 3571/BQP-TM ngày 17/5/2013

BIỂU SỐ III
DANH MỤC CÁC ĐIỂM ĐẤT ĐỀ NGHỊ ĐỊA PHƯƠNG GIAO ĐỀ SỬ DỤNG VÀO MỤC ĐÍCH QUỐC PHÒNG
THỜI KỲ 2021 - 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

TT	Đơn vị quản lý đất	Địa điểm (Xã, huyện)	Số điểm	Diện tích (m ²)	Thời gian thực hiện					Mục đích sử dụng	
					Kỳ đầu (2021- 2025)	Kỳ cuối 2026-2030	Thời gian thực hiện				
							2021	2022	2023		2024
I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
	TỔNG		2	102.000			102.000				
I	Đơn vị cấp tỉnh		1	50.000			50.000				
1	Bộ CHBĐ Biên phòng tỉnh	Xã Khánh Tiến, huyện U Minh	1	50.000			50.000				Xây dựng Đồn Biên phòng Khánh Tiến
II	Đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng		1	52.000			52.000				
1	Vùng 5 Hải quân	Xã Khánh Hội, huyện U Minh	1	52.000			52.000				Công trình chiến đấu

BIỂU SỐ I
ĐỀ XUẤT NHU CẦU SỬ DỤNG ĐẤT QUỐC PHÒNG THỜI KỲ 2021 - 2030, TÂM NHÌN ĐIỆN NĂM 2050

TT	Đơn vị quản lý đất	Hiện trạng quản lý Thời điểm 31/12/2019		Đất quốc phòng CMĐSD		Dự kiến ĐP giao để sử dụng MĐQP		Quy hoạch đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050		Ghi chú	
		Địa điểm (xã, huyện)	Số điểm	Diện tích (m ²)	Số điểm	Diện tích (m ²)	Số điểm	Diện tích (m ²)	Số điểm		Diện tích (m ²)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
	TÔNG		8	14.291.728	1	640.806	2	102.000	9	13.752.922	
I	Đơn vị cấp tỉnh		8	14.291.728	1	640.806	1	50.000	8	13.700.922	
	BCHQS TỈNH		4	14.253.823	1	640.806	1	50.000	3	13.613.017	
1	BCHQS huyện U Minh	Thị trấn U Minh, huyện U Minh	1	64.429					1	64.429	
2	Thao trường huấn luyện/ huyện U Minh	Xã Khánh Lâm, huyện U Minh	1	277.588						277.588	
3	Thao trường huấn luyện/ h. Trần Văn Thời	Xã Khánh Hội, huyện U Minh	1	640.806	1	640.806			-		Giao địa phương phát triển KTXH
4	SCH thời chiến/ tỉnh	Xã Khánh Lâm, huyện U Minh	1	13.271.000					1	13.271.000	
	BỘ CHỈ ĐẠO TỈNH		4	37.905			1	50.000	5	87.905	
1	Đồn Biên phòng Khánh Hội	Xã Khánh Hội, huyện U Minh	1	15.740					1	15.740	
2	Trạm KSBP Khánh Hội	Xã Khánh Hội, huyện U Minh	1	1.315					1	1.315	
3	Đồn Biên phòng Khánh Tiến	Xã Khánh Tiến, huyện U Minh	1	18.450			1	50.000	1	18.450	Di chuyển vị trí
4	Đồn Biên phòng Khánh Tiến	Xã Khánh Tiến, huyện U Minh									
5	Trạm KSBP Hương Mai	Xã Khánh Tiến, huyện U Minh	1	2.400					1	2.400	
II	Đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng						1	52.000	1	52.000	
I	VÙNG 5 HẢI QUẢN						1	52.000	1	52.000	
1	Vùng 5 Hải quân	Xã Khánh Hội, huyện U Minh						52.000	1	52.000	Công trình chiến đấu

Phụ lục

THỰC TRẠNG
Đất quốc phòng trên địa bàn huyện U Minh
(phân theo hành chính cấp xã)

TT	Đơn vị quản lý đất	Hiện trạng quản lý Thời điểm 31/12/2020			Ghi chú
		Địa điểm (xã, huyện)	Số điểm	Diện tích (m ²)	
	TỔNG		8	14.291.728	
I	Thị trấn U Minh		1	64.429	
1	BCHQS huyện U Minh	Thị trấn U Minh, huyện U Minh	1	64.429	
II	Xã Khánh Lâm		2	13.548.588	
1	Thao trường huấn luyện/ huyện U Minh	Xã Khánh Lâm, huyện U Minh	1	277.588	
2	SCH thời chiến/ tỉnh	Xã Khánh Lâm, huyện U Minh	1	13.271.000	
III	Xã Khánh Hội		3	657.861	
1	Thao trường huấn luyện/ h. Trần Văn Thời	Xã Khánh Hội, huyện U Minh	1	640.806	
2	Đồn Biên phòng Khánh Hội	Xã Khánh Hội, huyện U Minh	1	15.740	
3	Trạm KSBP Kinh Hội	Xã Khánh Hội, huyện U Minh	1	1.315	
IV	Xã Khánh Tiến		2	20.850	
1	Đồn Biên phòng Khánh Tiến	Xã Khánh Tiến, huyện U Minh	1	18.450	
2	Trạm KSBP Hương Mai	Xã Khánh Tiến, huyện U Minh	1	2.400	

THỰC TRẠNG
Đất quốc phòng trên địa bàn huyện U Minh
(phân theo đơn vị quản lý)

TT	Đơn vị quản lý đất	Hiện trạng quản lý Thời điểm 31/12/2020			Ghi chú
		Địa điểm (xã, huyện)	Số điểm	Diện tích (m ²)	
	TỔNG		8	14.291.728	
I	Đơn vị cấp tỉnh		8	14.291.728	
1	BCHQS TỈNH		4	14.253.823	
1	BCHQS huyện U Minh	Thị trấn U Minh, huyện U Minh	1	64.429	
2	Thao trường huấn luyện/ huyện U Minh	Xã Khánh Lâm, huyện U Minh	1	277.588	
3	Thao trường huấn luyện/ h. Trần Văn Thời	Xã Khánh Hội, huyện U Minh	1	640.806	
4	SCH thời chiến/ tỉnh	Xã Khánh Lâm, huyện U Minh	1	13.271.000	
2	BỘ CHBDBP TỈNH		4	37.905	
1	Đồn Biên phòng Khánh Hội	Xã Khánh Hội, huyện U Minh	1	15.740	
2	Trạm KSBP Kinh Hội	Xã Khánh Hội, huyện U Minh	1	1.315	
3	Đồn Biên phòng Khánh Tiến	Xã Khánh Tiến, huyện U Minh	1	18.450	
4	Trạm KSBP Hương Mai	Xã Khánh Tiến, huyện U Minh	1	2.400	

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT

Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: *Trang Văn Tiến*
- Đơn vị công tác: *Phòng Quản lý đất đai*
- Chức vụ công tác: *Trưởng phòng*

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh;
- Cơ quan thẩm định: Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau;
- Cơ quan thực hiện: UBND huyện U Minh;

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh:

3.1. Về hình thức trình bày:

*Số từ' chính từ', bố' sự' từ' viết tắt',
đầy' đầy' đầy'.*

3.2. Về nội dung:

- Phần đặt vấn đề:

*Cần' nhận' số' hiện' mà' nhận' (tray' ko' số'
liên' cấp')*

- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội:

2
bộ Sáng theo báo cáo thành lập
cấp địa phương (quản lý đất đai)

- Phần Tình hình quản lý sử dụng đất đai (Lưu ý: Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020 của huyện):

Chưa giải quyết được kịp thời các vấn đề
cấp địa phương (có giải quyết chi tiết SĐT)

- Phần Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện:

Chi tiết chi' địa phương các báo cáo địa
phương SĐT cấp địa phương tay phải báo (báo cáo)
Đất đai chi' địa phương: chi' nghị cấp nhập
quy hoạch sử dụng đất địa phương tay phải địa
phương cấp địa phương theo quy định

- Phần Giải pháp thực hiện của huyện:

Cần chú ý việc chi' địa phương giải pháp cho
các vấn đề chi' địa phương chi' địa phương

- Về hệ thống bảng biểu:

chính sách theo nội dung báo cáo thành
lập quy hoạch

- Về hệ thống bản đồ:

bản đồ được các ban đồ - địa phương lập theo yêu cầu
của cơ quan ban ngành, bộ TN và MT.

4. Kết luận và kiến nghị:


Đạt yêu cầu

- Đồng ý thông qua:
- Đồng ý thông qua phải chỉnh sửa, bổ sung:
- Không đồng ý thông qua:

(Người nhận xét đồng ý ở mức nào thì đánh dấu (X) vào trong ô trên)./.

Cà Mau, ngày tháng năm 2021

Người viết nhận xét
(Ký và ghi rõ họ tên)


Trương Văn Trương

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT

Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: *Đào Nguyễn Heat*
- Đơn vị công tác: *Ban Chỉ huy Phòng Cảnh sát*
- Chức vụ công tác: *Phó Chỉ huy Trưởng*

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh;
- Cơ quan thẩm định: Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau;
- Cơ quan thực hiện: UBND huyện U Minh;

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh:

3.1. Về hình thức trình bày:

.....

.....

.....

.....

3.2. Về nội dung:

- Phần đặt vấn đề:

.....

.....

.....

.....

.....

- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội:

.....

.....
.....
.....
.....
- Phần Tình hình quản lý sử dụng đất đai (*Lưu ý: Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020 của huyện*):
.....
.....
.....
.....
.....

- Phần Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện:
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

- Phần Giải pháp thực hiện của huyện:
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

- Về hệ thống bảng biểu:
.....
.....
.....

.....
.....
.....
.....
.....
.....
- Về hệ thống bản đồ:
.....
.....
.....
.....

4. Kết luận và kiến nghị:

-
- Đồng ý thông qua:
 - Đồng ý thông qua phải chỉnh sửa, bổ sung:
 - Không đồng ý thông qua:

(Người nhận xét đồng ý ở mức nào thì đánh dấu (X) vào trong ô trên).!

Cà Mau, ngày 1 tháng 11 năm 2021
Người viết nhận xét
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hoạt
Đào Ngọc Hoạt

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT

Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: *Đặng Văn Hùng*
- Đơn vị công tác: ... *Phòng Tài nguyên và Môi trường* ... *UBND huyện U Minh*
- Chức vụ công tác: *Phó Trưởng phòng*

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh;
- Cơ quan thẩm định: Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau;
- Cơ quan thực hiện: UBND huyện U Minh;

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh:

3.1. Về hình thức trình bày:

.....
.....
.....
.....

3.2. Về nội dung:

- Phần đặt vấn đề:

.....
.....
.....
.....
.....

- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội:

.....

.....

.....

.....

.....

- Phần Tình hình quản lý sử dụng đất đai (*Lưu ý: Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020 của huyện*):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Phần Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Phần Giải pháp thực hiện của huyện:

.....

.....

- Về hệ thống bảng biểu:

.....

.....

- Về hệ thống bản đồ:

- + Bản đồ kiến tạo: Cây ulat Lai sát với thực tế
- + Bản đồ quy luật: đã hoạt Lai gọi là địa chất đất đai qua trình, đất đai lịch, đất đai trình thực địa

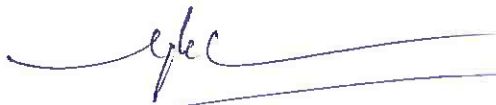
4. Kết luận và kiến nghị:

- Đồng ý thông qua:
- Đồng ý thông qua phải chỉnh sửa, bổ sung:
- Không đồng ý thông qua:

(Người nhận xét đồng ý ở mức nào thì đánh dấu (X) vào trong ô trên)./.

Cà Mau, ngày 01 tháng 11 năm 2021

Người viết nhận xét
(Ký và ghi rõ họ tên)


Nguyễn Hữu Phước

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT

**Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất
năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh**

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: Lưu Thái Hòa
- Đơn vị công tác: Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Cà Mau.
- Chức vụ công tác: CA

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh;
- Cơ quan thẩm định: Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau;
- Cơ quan thực hiện: UBND huyện U Minh;

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh:

3.1. Về hình thức trình bày:

Báo cáo thuyết minh tổng hợp Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện U Minh được lập cơ bản đảm bảo theo quy tại Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

Tuy nhiên nội dung báo cáo còn sai nhiều lỗi chính tả, tên dự án và trang phụ bì chưa đúng quy định tại mẫu 5.6/BC-QH, Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; nội dung trong báo còn lập lại như: bảng 19 trang 54 và bảng 21 trang 55-56 trùng bảng 62 trang 81-82.

3.2. Về nội dung:

3.2.1. Phần đặt vấn đề:

- Một số câu từ chưa phù hợp như:

Mục 1, trang 1: “theo số liệu thống kê, kiểm kê đất đai năm 2020” là chưa hợp lý do năm 2020 chỉ thực hiện thống kê đất đai, không thực hiện kiểm kê đất đai.

Mục 2.2, trang 2: “Căn cứ lập quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh bao gồm a) Quy hoạch tỉnh; b) Điều kiện tự nhiên kinh tế - xã hội của huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;...” là chưa phù hợp do quy hoạch sử dụng đất cấp huyện để

phục vụ phát triển kinh tế xã hội của huyện nên căn cứ lập quy hoạch sử dụng đất của huyện không cần căn cứ điều kiện tự nhiên kinh tế - xã hội của thành phố Cà Mau và các huyện khác.

- Mục 4, Trang 3-5 bổ sung các căn cứ pháp lý sau:

Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 11/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp;

Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16/8/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Quy hoạch;

Công văn số 4744/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 03/9/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc lập quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện;

Công văn số 5405/UBND-NNTN ngày 10/9/2020 của UBND tỉnh Cà Mau về việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Công văn số 3045/UBND-NNTN ngày 19/5/2020 của UBND tỉnh Cà Mau về việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Công văn số 1559/STNMT-PQLĐĐ ngày 30/6/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc triển khai thực hiện lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện;

Kế hoạch của UBND huyện U Minh về việc phát triển kinh tế - xã hội huyện Năm Căn 5 năm (2021 - 2025);

Nghị quyết số 10/2013/NQ-CP ngày 09/01/2013 của Chính phủ về quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) tỉnh Cà Mau;

Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 07/10/2019 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Cà Mau;

Các Quyết định của UBND tỉnh Cà Mau về phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2011-2020 của huyện U Minh.

- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội:

Mục 2.3.1 (trang 14) và mục 2.3.2 (trang 15) đơn vị đã phân tích, đánh giá tình hình dân số, lao động, việc làm và thu nhập toàn tỉnh nhưng chưa phân tích trên địa bàn huyện U Minh, nên chưa phản ánh được tình hình phát triển kinh tế - xã hội huyện, làm căn cứ lập quy hoạch sử dụng đất.

- Phần Tình hình quản lý sử dụng đất đai (Lưu ý: Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020 của huyện):

+ Mục I (trang 20-24) cần phân tích, đánh giá bổ sung cho thống nhất nội dung và mốc thời gian đánh giá của từng nội dung như:

+ Mục 1.1.3. (trang 20) phần lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất, bổ sung lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 theo kiểm kê đất đai năm 2019; lập bản đồ quy hoạch sử dụng đất, báo cáo nêu “*đang triển khai công tác thành lập bản đồ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện U Minh*” là chưa phù hợp do điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện U Minh đã được UBND tỉnh phê duyệt.

+ Mục 1.1.4 (trang 21) quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, nội dung chi phân tích công tác quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất năm kỳ đầu (2011-2015) nhưng đánh giá nội dung điều chỉnh QHSDĐ đến năm 2020 và KHSDĐ hàng năm là chưa phù hợp.

+ Mục 1.1.5 (trang 21) Quản lý việc giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất chỉ phân tích, đánh giá năm 2016 nên chưa phản ánh hết tình hình quản lý nhà nước về đất đai trong quy hoạch sử dụng đất kỳ trước.

+ Mục II (trang 25) điều chỉnh lại tên bảng 3 “*hiện trạng sử dụng đất năm 2015 theo 03 nhóm đất chính*” thành “*hiện trạng sử dụng đất năm 2020 theo 03 nhóm đất chính*”

+ Mục III (trang 39-43) đánh giá thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất kỳ trước: Đơn vị đã tổng hợp được các chỉ tiêu kết quả thực quy hoạch sử dụng đất kỳ trước, đã phân tích, đánh giá những mặt được, những tồn tại và nguyên nhân tồn tại. Tuy nhiên, chưa phân tích, đánh giá được kết quả thực hiện các công trình, dự án, kết quả chuyển mục đích sử dụng đất, kết quả đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất kỳ trước.

- Phần Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện:

Phương án quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 đã tổng hợp được chỉ tiêu sử dụng đất theo nhu cầu sử dụng đất của các ngành lĩnh vực nhưng chưa tổng hợp chỉ tiêu sử dụng đất theo nhu cầu sử dụng đất của cấp huyện và cấp xã theo quy định tại mẫu 5.6/BC-QH, Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

- Phần Giải pháp thực hiện của huyện:

+ Mục 4.3 (trang 95-96) tổ chức thực hiện chuyển sang mục III (trang 93) giải pháp tổ chức thực hiện và giám sát thực hiện kế hoạch sử dụng đất.

+ Mục 4.3.2 (trang 96): Phòng Tài nguyên và Môi trường “*Công bố công khai Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 huyện U Minh theo đúng quy định*” là chưa phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 6 Luật số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018 của Quốc Hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch quy định:

“*a) Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm công bố công khai quy hoạch sử dụng đất cấp huyện tại trụ sở cơ quan, trên công thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp huyện; công bố công khai nội dung quy hoạch sử dụng đất cấp huyện có liên quan đến xã, phường, thị trấn tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã;*”

- Về hệ thống bảng biểu:

Biểu 13/CT: Diện tích cuối kỳ năm 2030 giữa dòng và cột, còn nhiều loại đất chưa trùng khớp; dư cột biến động tăng (+), giảm (-).

- Về hệ thống bản đồ:

Tên bản đồ chưa đúng tên dự án; thiếu tỷ lệ bản đồ, mẫu xác nhận và ký duyệt bản đồ.

Bảng chú dẫn chưa đúng theo quy định tại Phụ lục 8.3, Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; một số ký hiệu không có trong quy hoạch của huyện như: Đất sử dụng cho mục đích khoáng sản; trụ sở UBND tỉnh, sân vận động,... nên không cần thiết đưa vào bảng chú dẫn.

4. Kết luận và kiến nghị:

- Đồng ý thông qua:

- Đồng ý thông qua phải chỉnh sửa, bổ sung:

- Không đồng ý thông qua:

(Người nhận xét đồng ý ở mức nào thì đánh dấu (X) vào trong ô trên)./.

Cà Mau, ngày 01 tháng 11 năm 2021

Người viết nhận xét

(Ký và ghi rõ họ tên)

Thuyết

Lâm Thái Hậu

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT

**Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050
của huyện U Minh**

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: Nguyễn Anh Đào.
- Đơn vị công tác: Sở Tài nguyên và Môi trường.
- Chức vụ công tác: Chuyên viên.

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 huyện U Minh.
- Cơ quan thẩm định: Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau.
- Cơ quan thực hiện: UBND huyện U Minh.

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 huyện U Minh:

Nhìn chung, UBND huyện U Minh đã đầu tư xây dựng hồ sơ công phu, rõ ràng. Tuy nhiên, *cần...xem...xét...điều...chỉnh một số lỗi.*

.....
3.1. Về hình thức trình bày: rõ ràng, sạch đẹp.

- Tờ trình của UBND: Cờ bản UBND huyện đã bám sát và đảm bảo đúng Mẫu số: 4.6/TTr-UBND, Phụ lục số 04 Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (TT 01). Tuy nhiên, cần lưu ý:

- + Bổ sung kính gửi.
- + Điều chỉnh Mục 1, nêu thành phần hồ sơ đủ theo quy định tại khoản 3 Điều 4 của TT 01.
- + Bổ sung nội dung phân tích đánh giá của phần kết quả thực hiện.
- + Điều chỉnh Bảng 3.1 đúng nội dung “Diện tích, cơ cấu các loại đất”.
- + Bổ sung ^{Sơ liệu} thuyết minh KHSDD năm 2021 của huyện đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 803/QĐ-UBND ngày 23/4/2021.

- Tên: Điều chỉnh đúng tên quy định tại Mẫu số: 5.6/BC-QH, Phụ lục số 05 Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT.

- Thành phần hồ sơ:

+ Bổ sung báo cáo chuyên đề.

+ Bản đồ khu chức năng.

+ ...

- Bộ cục BCTM: có bản bản số TT 01/2021.

- Kỹ thuật trình bày:

+ Trang bìa: bổ sung địa danh và thời gian.

+ Điều chỉnh cách đánh số trang.

+ Lỗi chính tả nhiều. định dạng các đoạn thống nhất.

+ Không bỏ khoảng trống giữa các đoạn.

+ Tiêu đề của các cột trong các bảng biểu k° độ cuối ngang và nhất đầu

+ Trang sau.

.....
.....
.....
.....

3.2. Về nội dung:

- Phần đặt vấn đề:

Xem lại cách thuyết minh đoạn 3, huyện U Minh không có Vườn Quốc gia Mũi Cà Mau.

Căn cứ pháp lý: chưa đủ, bổ sung NQ 84, Chỉ thị 22, các Quyết định về kế hoạch NQ 751.

.....
.....
.....
.....
.....
.....

- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội:

.....
.....
.....

.....

 - Phần Tình hình quản lý sử dụng đất đai (Lưu ý: Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020 của huyện): *chia từng mục*

+ Mục 1.2 (trang 24): phân tích, đánh giá rõ (1) những mặt đạt được; (2) Những tồn tại; (3) Nguyên nhân của những tồn tại.

+ Hiện trạng sử dụng đất theo từng loại đất (trang 25): có phân tích, đánh giá chi tiết. Tuy nhiên, đề nghị UBND huyện sử dụng số liệu hiện trạng sử dụng đất năm 2020 để xây dựng Phương án quy hoạch (trong thuyết minh chưa thống nhất năm hiện trạng). Xem lại cách thuyết theo các loại đất, còn nhầm lẫn câu từ (đất chưa sử dụng,...).

+ Biến động sử dụng đất theo từng loại đất (trang 34): đã có đánh giá chi tiết, có phân giai đoạn 05 năm để phân tích đánh giá sát với biến động từng loại đất.

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất (trang 39): Đã sử dụng đúng chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất được duyệt tại Quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 09/12/2020; đề nghị bổ sung đánh giá kết quả thực hiện theo từng chỉ tiêu sử dụng đất, xác định nguyên nhân chưa thực hiện đúng quy hoạch được duyệt.

cách tính
 Bộ ~~Số~~ Điều chỉnh *cách tính* cột tỷ lệ (%). *Page 18 - trang 39*

.....

 - Phần Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện:

+ Chỉ tiêu phân bổ: cơ bản đã tuân thủ theo chỉ tiêu sử dụng đất trong phương án phân bổ khoanh vùng đất đai đã được UBND tỉnh gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 5510/UBND-NNTN ngày 18/9/2021.

+ Cập nhật các công trình, dự án trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2021; các công trình, dự án được cấp thẩm quyền cho phép bổ sung.

+ Lưu ý: Rà soát những công trình, dự án đang thực hiện giai đoạn 2011-2020 chưa hoàn thành, còn nhu cầu tiếp tục thực hiện thì phải chuyển sang qh giai đoạn 2021-2030, để tiếp tục thực hiện.

+ UBND huyện đã phân tích, đánh giá được chỉ tiêu tăng, giảm trong kỳ quy hoạch.

+ Đất chưa sử dụng: huyện đã bố trí đưa vào sử dụng hết.

+ Danh mục công trình, dự án: rà soát lại diện tích chuyển mục đích sử dụng đất của Dự án Nhà máy điện mặt trời Khánh Tiến 1.400ha đất trồng lúa, *quyết định Bộ văn bản*.

Khu vực : KDL Sông Trèm , KDL ST Hồ nước ngọt

- Phân Giải pháp thực hiện của huyện:

- Về hệ thống bảng biểu:

- Về hệ thống bản đồ:


4. Kết luận và kiến nghị:

- Đồng ý thông qua:
- Đồng ý thông qua phải chỉnh sửa, bổ sung:
- Không đồng ý thông qua:

(Người nhận xét đồng ý ở mức nào thì đánh dấu (X) vào trong ô trên)./.

Cà Mau, ngày 01 tháng 11 năm 2021

Người viết nhận xét
(Ký và ghi rõ họ tên)


Nguyễn Anh Đào.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT

Hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất đến 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh

1. Thông tin người nhận xét:

- Họ và tên: Đoàn Thanh Thủy.
- Đơn vị công tác: Công an tỉnh Cà Mau.
- Chức vụ công tác: Phó Giám đốc Công an tỉnh.

2. Thông tin Dự án:

- Tên Dự án: Quy hoạch sử dụng đất đến 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh.
- Cơ quan thẩm định: Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau.
- Cơ quan thực hiện: UBND huyện U Minh.

3. Nội dung nhận xét, đánh giá Báo cáo thuyết minh Quy hoạch sử dụng đất đến 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất huyện U Minh:

3.1. Về hình thức trình bày: Số liệu đất an ninh trên địa bàn huyện U Minh, đề nghị tách riêng phần đất an ninh do Trại giam Cái Tàu (1.646,12ha/1649,2ha= 99,8%) và Công an tỉnh quản lý 3,07ha/1649,2ha=0,2%, trong thuyết minh và các bảng, biểu.

3.2. Về nội dung:

- Phân đặt vấn đề: Thống nhất.
- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội: Thống nhất.
- Phân tình hình quản lý sử dụng đất đai (*Lưu ý: Kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020 của huyện*): Bổ sung diện tích hiện trạng sử dụng đất theo số liệu kiểm kê đất đai năm 2019 (*theo Quyết định số 4596/QĐ-BCA-H02 ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an*)

1) Xã Khánh Tiến thiếu: 0,029ha (Công an xã Khánh Tiến, diện tích 0,029ha);

2) Xã Khánh Hội thiếu: 0,047ha (Công an xã Khánh Hội, diện tích 0,047ha);

- Phần Phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện:

+ Điều chỉnh số lượng danh mục công trình, dự án sử dụng đất an ninh do Công an tỉnh quản lý: 12 thành 10 danh mục (số liệu diện tích đất quy hoạch).

+ Điều chỉnh Bảng 65 - cân đối chỉ tiêu đất khu dân cư nông thôn (5 xã) đến năm 2030 tổng 0,39ha thành: 472,19ha (riêng xã Khánh Lâm: 471,45ha).

* Bảng 63 - cân đối chỉ tiêu khu chức năng đất đô thị đến (3 xã, thị trấn) – đúng.

- Phần Giải pháp thực hiện của huyện: Thống nhất.

- Về hệ thống bảng biểu: Thống nhất.

- Về hệ thống bản đồ: Thống nhất.

4. Kết luận và kiến nghị:

-
- Đồng ý thông qua:
 - Đồng ý thông qua phải chỉnh sửa, bổ sung:
 - Không đồng ý thông qua:

(Người nhận xét đồng ý ở mức nào thì đánh dấu (X) vào trong ô trên)./.

Cà Mau, ngày 01 tháng 11 năm 2021

Người viết nhận xét
(Ký và ghi rõ họ tên)



Thượng tá Đoàn Thanh Thủy